

<https://vnras.com/drug/>

**NAM DƯỢC THẦN HIỆU**  
**Mười khoa chữa bệnh**

QUYỂN VI

CÁC BỆNH CHÍN KHIẾU

## I - BỆNH MẮT (1)

Mắt của con người ví như mặt trăng của thiên nhiên, hợp chất của ngũ hành mà thành hình thể, hợp khí của âm dương mà thành tinh quang cho nên lúc thường thì sáng suốt, trái thường thì mờ mộng kéo lên. Bệnh ở mắt có chia từng bộ phận khác nhau, như con ngươi thuộc thận, thân hư thì chảy nước mắt, khói mắt thuộc can, can phong thì chảy nước mắt sổng, tròng mắt thuộc phế, phế hàn thì tia máu che lấp tròng, mị trên mị dưới thuộc tỳ, tỳ hàn thì có lông quặm, 4 khói mắt thuộc tâm, tâm nhiệt thì con ngươi bé lại mộng thịt nổi lên.

Phản nội thương thất tình hoặc ngoại cảm lúc dâm đều có thể gây ra bệnh ở mắt, mặc dù bệnh nhiều chứng, phép chữa nhiều đường, nhưng tổng quát không ngoài chữ "nhiệt". Nay tùy chứng soạn những phương sau đây để thầy thuốc tùy nghi sử dụng.

### 1. Truyền trị chứng tâm can tích nhiệt làm cho mắt sưng đau đỏ, màng che lấp tròng, mắt có ghèn và quáng mắt.

- *Hạt ích mẫu, Hạt mồng gà đuôi mang, quả Quan âm, Thảo quyết minh, Hạt mã dê..* Các vị đều bằng nhau, sao tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 30 - 40 viên, uống với nước chè sau bữa ăn.

- Không có *Hạt mồng gà đuôi mang, quả Quan âm*, mà thêm *Hoa cúc, Quả danh danh*, sắc cho uống cũng được.

### 2. Kinh trị chứng đau mắt đỏ màng chói che khuất tròng.

- *Thạch xương bò, giã sống vắt lấy nước cốt, đun nhỏ lửa cô thành cao, mỗi ngày thường nhỏ vào mắt là công hiệu.*

### 3. Kinh trị chứng khí huyết đều hư, can hư mắt kéo màng, tròng trắng đều đỏ, tối đèn đau nhói như gà mổ:

- *Ốc cứu khống nung thành vôi, Cò tháp bút sao khô. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng cân, dùng 3 lát gừng, 1 quả táo nấu làm thang uống với thuốc, rồi ăn luôn cả bã, ngày uống 2 lần, rất hay.*

### 4. Kinh trị chứng kéo màng mắt mờ:

*Nước mật heo, để trong lọ sành, nhỏ lửa, cô đặc như bùn viên bằng hạt gạo, mỗi lần dùng 1 hạt nhét vào mắt, hoặc mắt nóng sưng đỏ thì lấy 3 đồng tiền cổ, cùng cô với thuốc cho đặc, rồi bỏ tiễn, dùng nước mật heo mà nhỏ vào mắt, rất hay.*

### 5. Kinh trị chứng đau mắt có màng mộng và chứng thông manh không thấy gì:

- *Phân dơi dãi sạch, lấy thứ nước láng dưới, dồn vào gan heo nấu chín mà ăn, lại uống cà gan heo ấy rất hay.*

1. Dây việc dịch thuật còn giữ nguyên các điểm của nội dung, với tinh thần tồn cổ để phục vụ việc nghiên cứu, nhưng việc thừa kế ứng dụng phải có sự chọn lọc theo thực tiễn lâm sàng và khoa học hiện đại; nhất là đối với các vị thuốc có độc, việc xử trí các bệnh chuyên khoa mắt tai mũi họng và phế, chữa ngoài cùng thuốc đắp rò mắt, cần hết sức thận trọng để tránh nguy hại.

- *Đá mịn sa* dái sạch, sao với gạo nếp cho vàng 1 lang, *Trắc bá diệp* 1 lang. Cùng tán nhò, hòa với mật nước bò làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần uống 20 viên khi đi ngủ, sắc nước lá tre làm thang, uống lúc canh năm thì uống với nước cơm, uống đến khỏi thì thôi.

## 6. Kinh trị chứng mắt tối mờ không trông thấy gì chứng chảy nước mắt sòng không ngừng và chứng thong manh, chứng mờ mắt, nhiều người cùng mắc:

*Phúc bồn tử* phơi khô, nghiên rất nhò, dùng lúa mòng bọc lại, tẩm vào sữa người sinh con trai trong 4 tiếng đồng hồ lọc lấy nước sữa ấy mà tra vào mắt mỗi ngày 2 lần, chỉ độ 5 ngày, mắt sẽ trông như người trẻ tuổi, kiêng rượu bún tàu và dầu mỡ.

## 7. Kinh trị chứng thong manh bằng cách rửa. Xưa có người đau mắt 20 năm dùng bài này hai năm thì mắt lại sáng như cũ:

- *Lá dâu tươi* hái đem vẽ giã nát, phơi khô đốt tồn tính, nấu lấy nước mà rửa.

- *Cành dâu* đốt thành tro, mỗi lần dùng 1 vốc, nước 1 bát, sắc còn 6, 7 phân đổ ra láng trong, thửa đang nóng rửa mắt, rửa được 100 lần, là khỏi. Đã kinh nghiệm.

## 8. Kinh trị mắt mù 30 năm:

*Hạt tật lê*, ngày 7 tháng 7 âm lịch thì hái phơi râm cho khô, tán nhò, mỗi lần dùng 1 đồng cân, ngày uống 2 lần, uống sau bữa ăn dần dần sẽ khỏi.

## 9. Kinh trị chứng can hư mắt mờ:

*Thỏ ty tử*, 3 lang, ngâm rượu 3 ngày, phơi khô tán nhò, hòa với lòng trắng trứng gà làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với rượu nóng vào lúc đói.

*Đom đóm* 31 con, cấu bỏ cánh, chân, dồn vào mặt con cá gáy to phơi râm 100 ngày, cho khô, tán nhò, mỗi lần dùng chút ít, điểm vào mắt, rất công hiệu.

## 10. Kinh trị mù mắt đá lâu năm:

*Thảo quyết minh* 2 tháng, tán nhò, mỗi lần ăn cơm xong dùng 2 đồng cân hòa với cháo mà ăn, dần dần sẽ kết quả.

## 11. Kinh trị can hư mắt mờ hễ ra gió thì chảy nước mắt:

*Đậu đen* dái sạch dồn vào một cái mít bò đục (đã lấy sẵn từ tháng chạp) đem treo trước gió cho khô, mỗi lần uống 27 hạt, uống lâu là lành.

## 12. Kinh trị chứng mắt mù quáng:

*Quả kê dâu ngựa*; 1 tháng, phơi khô, tán nhò thường nấu cháo với gạo mà ăn rất hay, kiêng thịt heo.

## 13. Kinh trị chứng thong manh, trông không thấy gì:

*Mắt chuột cống* 2 cái, *Mắt cá gáy* 2 cái. Tích lấy hòa đều mà nhỏ vào mắt, lành thì thôi.

## 14. Kinh trị bỗng nhiên mất không trông thấy:

*Lấy đồng tiền cổ*, và đặt lên viên đá mài, cho nước vào, mài ra nước đặc đem nhỏ vào mắt là sáng.

## 15. Kinh trị sau khi sốt nóng dữ dội rồi ăn phải đồ cay nóng, mắt mờ tối:

*Cá diếc*, nấu canh cho nhiều mà ăn thường xuyên là rất hay.

## 16. Kinh trị đau mắt mới khỏi mắt lòe:

*Mặt dê*, thường dùng nhỏ mắt là sẽ khỏi.

**17. Kinh trị mắt nổi mộng thịt kéo căng màng trắng, đỏ:**

*Rau sam*, 1 nắm to, rửa sạch giã nát, cho trộn thêm *Phác tiêu*, lấy lụa gói lại đắp lên mắt, thì công hiệu.

**18. Kinh trị tròng mắt trắng có vành trong suốt:**

- *Mật ong sống* dùng chút ít nhò vào mắt, nặm ngừa, nửa ngày mới rửa, mỗi ngày nhò một lần, nhò 3 lần là lành.

Cỏ *xước* (lá và rễ), giã sông gạn lấy nước cốt, ngày nhò vào mắt 3 - 4 lần.

**19. Kinh trị chứng thông manh, quáng gà:**

*Thảo quyết minh*, 1 tháng, *Địa phu* từ 5 lạng, tán nhò, nước cơm trộn làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 20, 30 viên với nước cơm, rất hay.

**20. Kinh trị chứng quáng gà, lúc nhá nhem tối không thấy gì:**

- *Rêu đất*, lấy ngày 7 tháng 7 hay ngày 9 tháng 9 âm lịch phơi khô, tán nhò, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần, 1 tháng là lành.

- *Hạt cải tía* sao đen tán nhò, mỗi lần dùng 3 đồng cân, nghiền lắn với 1/8 cái gan dê, lấy mo nang tre non ối lại buộc kít đỗ nước vào luộc chín, để nguội, ăn lúc đói, uống luôn nước luộc ấy, mỗi tháng ăn vài cái gan dê là khỏi.

**21. Kinh trị bệnh mới khỏi mắt sinh màng:**

- *Bạch hoa cúc*, *Thiến thoái* (cắt bỏ đầu chân). Hai vị bằng nhau, tán nhò, mỗi lần dùng 2 - 3 đồng cân, uống với nước cối trộn một ít mật ong, đã kinh nghiệm.

- *Mai mực* tán mịn, hòa *mật ong* nhò vào mắt. Phương này còn dùng chữa cả bệnh hay chảy nước mắt.

*Dâu si* 14 hạt, đốt tồn tính, nghiền nhò mà uống thì tốt.

**22. Kinh trị tròng mắt sinh quăng, không kể lâu hay mới mắc:**

*Mật cá gáy* to, trích cho chảy mật trên cái mâm đồng, phơi rám cho khô, cho nó lén ri xanh dùng dao tre cạo lấy, nghiền cực nhò tra vào mắt là khỏi.

**23. Kinh trị mắt sinh màng mộng:**

Lấy *một hộp củ cải*, nhẹ tay để vào trong mắt, một lát lấy nước giếng ban mai hòa với lòng trắng trứng gà mà rửa lại thì sáng. (2)

**24. Kinh trị mắt đỏ kéo màng:**

*Mật cá trắm*, thường nhò vào mắt, rất hay.

**25. Kinh trị tròng mắt hơi có màng:**

- *Lá mã đề*, *lá Cầu kỵ*, hai vị đều nhau, vò nát gói 2 lớp lá dâu, treo chõ kín một đêm vắt lấy nước cốt nhò vào mắt, chỉ làm 5, 3 lần là lành.

- Chỉ dùng lá *Mã đề* cũng được.

**26. Kinh trị can hư, mắt không trông xa được:**

- *Gan lợn* 1 cái bóc màng da, thái mỏng. Hành tím 1 nắm, *Dâu si* 1 vốc. Đổ nước vào nấu canh. Chờ chín thì dập cho vào 3 quả trứng gà mà ăn, ăn mãi đến lành thì thôi.

2. Tồn lưu để biết mà không nên dùng.

**27. Kinh trị chứng mắt toét:**

- *Bạc hà*, tắm nước gừng một đêm, phơi khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, nấu sôi lên rửa mắt.

- *Hạt hoè*, dồn vào mắt bò, phơi rám 100 ngày, mỗi lần dùng 1 hạt uống sau bữa ăn, uống được 10 ngày thời mắt sáng, người nhẹ nhàng.

**28. Kinh trị mắt đỏ sưng toát:**

- *Rì đồng xanh*, nghiền nhô đem trộn với nước đem phết trong lòng cái bát, lai dùng ngài cứu lâu năm đốt xông lên lòng cái bát ấy rồi cao lấy khói, mỗi khi dùng một ít bôi vào chỗ mắt loét, rất hay.

**29. Kinh trị mắt đỏ sưng vù:**

*Rì đồng xanh, đất sét, Phác tiêu*. Ba vị đều bằng nhau, tán nhô, luyện với nước làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 1 viên, hòa tan nước mà rửa mắt.

**30. Kinh trị mắt bị nhiệt độc, đỏ đau, hơi sưng:**

*Dâu đen* 1 tháng, chia đựng vào 1 cái túi, nhúng vào nước sôi, thửa nóng chườm vào, nguội thì thay túi khác. Làm được vài 3 ngày thì lành.

**31. Kinh trị mắt sưng đỏ ngứa:**

*Gừng sống* 1 củ, lấy một đồng tiền cổ nhét vào trong củ gừng rồi lấy ra chấm đồng tiền vào mắt cho chảy nước mát, nay làm thì mai lành.

**32. Truyền trị chứng đau mắt hỏa, sưng đỏ, hoặc bị phạm phòng, mắt đau liên miên không khôi.**

- *Hạt dànê dànê*, bắt cứ nhiều ít, tắm nước tiểu trẻ em, hoặc tán bột uống với nước cơm, rất công hiệu.

**33. Kinh trị mắt bỗng nhiên sưng đỏ:**

- *Xuyên sơn giáp* 1 vảy, tán nhô, rái trên tờ giấy trắng, cuộn lại, đốt lấy khói mà xông mắt, thi khôi.

- *Sữa người* nửa chung *Dồng tiền* cổ 10 đồng, cho vào trong cái đồ bằng đồng sạch, mài cho ra nước xanh, chưng cách thủy, súc một cái lọ sạch mà đựng, mỗi ngày tra vào mắt vài lần, là công hiệu.

- *Lá mă dě* già lấy nước cốt, hòa với một ít bột *Phác tiêu* lúc sáp đi ngủ bôi trên mí thử nghiêng mắt, sáng hôm sau rửa sạch, cứ làm như vậy mãi đến lành thì thôi.

- *Dưa bở* già ngày 5 tháng 5 hái lấy 1 quả, khoét một lỗ nhỏ ở đầu, móc bô ruột, nhét vị *Mang tiêu* vào cho đầy, treo chõ im mát, chờ khi *Mang tiêu* thấu ra ngoài vỏ thì cao lấy cất đi, khi dùng thì hòa với 1 lít nước trà bôi hai bên huyệt Thái dương, khô thì làm nữa, một đêm thì khôi.

- *Hoàng đằng* 1 đồng cân cao bò vỏ khô, *Phèn chua* chút ít. Cùng tán nhô, nước sôi 1 bát, chưng cách thủy, chờ nguội, dùng tra vào mắt, rất hay.

- *Hạt muồng* tán nhô hòa nước chè, đổ 2 huyệt thái dương, khô lại đổ tiếp, 1 đêm sẽ khôi.

- *Thạch liên nhục* bò vỏ và tim một vóc, tán nhô, nấu cháo với gạo té thường ăn, rất hay.

- *Lá phù dung* già nát, địt vào huyệt thái dương, gọi là cao thanh lương.

- *Nhân trần*, *Hạt mă dě*, hai vị bằng nhau tán nhô uống với nước chè, hoặc sắc nước uống, vài lần là công hiệu.

- *Là ngai cứu*, đốt lên khói, lấy bát sành úp lại, đốt cháy hết khói mang ra dò nước nóng vào cho hòa tan mà rửa mắt là khỏi ngay, cho thêm *Hoàng liên* càng tốt.

Mỗi buổi sáng mang chén ra hứng lấy những giọt *sương* trên các lá cây, (gọi là *thiên lô thủy*), nầm ngừa thường tra vào mắt, hoặc lấy *sương* ở lá dâu thì tốt.

- Trùn đất 10 con, nướng khô tán nhõ, lúc sắp đi ngủ uống với nước trà để nguội.

#### **34. Kinh trị chứng mị mắt sưng đau kịch liệt:**

*Gừng già* 1 củ, già vắt lấy nước cốt. *Khô phan* tán nhõ hòa dèo như bùn đắp vào mị mắt, một lúc là hết sưng (chớ dính vào mắt).

#### **35. Kinh trị chảy nước mắt sưng luôn không ráo:**

*Mộc nhĩ* 1 lượng, đốt tàn tinh. *Mộc tắc* 1 lượng. Đều tán nhõ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước vo gạo đun sôi là lành.

#### **36. Kinh trị chứng mờ hay ra nước mắt:**

- *Mộc tắc* bỏ mắt. *Thương truật* tắm với nước vo gạo. Hai vị bằng nhau, sao tán nhõ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước chè.

- Phương trên luyện mị làm viên cho uống cũng hay.

#### **37. Kinh trị chứng đau mắt gió hay chảy nước mắt:**

Hái lá dâu (thứ còn trên cây lúc tháng chạp) hầm lấy nước mà rửa hàng ngày, hoặc thêm chút *Mang tiêu* (3) rất hay.

#### **38. Kinh trị chứng mắt trít lại khó mờ:**

Hoa và hạt cây *Thanh hao* hái vào ngày thanh minh hoặc ngày doan ngo phơi râm tán nhõ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước giếng vào lúc đói bụng, uống lâu ngày thì sáng mắt, đến tối cũng có thể thấy được.

#### **39. Kinh trị chứng lông quặm chọc vào mắt, do phong nhập tỳ kính, mị ngừa phải lấy tay dụi, lâu ngày mị mắt đỏ loét, lông quặm chọc vào:**

*Nhân hạt gác* 1 cái, già nát, lấy túi lụa gói lại nhét vào lỗ mũi, đau bên này thì nhét bên kia, thì lông sẽ chìa ra, không quặm vào mắt nữa.

#### **40. Kinh trị con bọ mặt vào mắt:**

- *Thạch xương* bồ già nát, đưa mắt trái thi nhét mũi bên phải, đau mắt phải thi nhét mũi bên trái.

- *Rau cải* già vắt lấy nước cốt, giờ vào mắt, rất hay.

#### **41. Kinh trị bụi bặm và tạp vật vào mắt không ra:**

- *Phân tăm* 10 viên, dung vào nước mồi mucus mà nuốt vào lúc đói (chớ nhai).

- *Mỡ heo*, đổ nước vào luộc, để cho mỡ nổi lên mặt nước, nào người bệnh nằm ngừa (đầu dốc xuống) lấy 1 ức vàng mồi ấy nhỏ vào mũi vài ba lần thì bụi bặm và tạp vật sẽ ra.

- *Con súng* đất già nát, đắp lên ngoài mắt, bụi sẽ ra.

- *Vỏ rễ dâu* già nhõ như tờ, lùa quét vào át bụi sẽ ra.

- *Rau sam* hái thứ mọc về phương đông, đốt cháy nghiền nhõ, điểm chút ớt vào đầu khói mắt, thì bụi ra liền.

3. Mang tiêu là Phác tiêu tinh chế, muối Natri kết tinh (Mirabilita).

**42. Kinh trị bụi lau vào mắt:**

Ngò sen *tươi* già vát lấy nước cốt nhò vào mắt.

**43. Kinh trị trùng mắt bị vật cứng chọc và con người bị thủng vùng chưa khôi.**

Hứng nước *dài trán*, *bò*, mỗi ngày nhò 2, 3 lần, tránh ra nắng và gió to.

**44. Phương thuốc kinh nghiệm dùng rửa mắt thường xuyên:**

*Mang tiêu* 6 đồng cân, nước 1 bát, hòa tan, lắc lấy nước trong, dùng rửa mỗi buổi sáng sớm khi ngủ dậy.

**45. Truyền trị đau mắt, chảy nước mắt, mắt khó mở:**

*La danh* *danh* già nhò, chế ít nước vào, lắc thật đặc, rồi hòa vào một chút *phèn phi*, dùng giò mắt, rất hay.

## II - BỆNH TAI

Tai là cửa ngõ của thận, quan hệ với thận mà thông đến não, hai khí "Khảm" và "Ly"(4) Ý nói thân khí và tâm khí không giao thông với nhau.giao thông với nhau giữ chức trách "Nghe", cho nên tai nghe rõ ràng là biểu hiện thận bình hòa, tai ứ tai điếc, tai sưng đau là dấu hiệu thận bị bệnh, nên tùy chứng chọn phương mà chữa.

**1. Kinh trị tai đau quá như có sâu bò, hoặc chảy máu mù, hoặc khô ráo đau nhức:**

Xác *rắn* đốt tan nhò, lấy lông ngỗng cắt làm ống, xúc thuốc thối vào lỗ tai, hay lám.

**2. Kinh trị bỗng nhiên đau trong lỗ tai:**

Nước *mài* *dao* dùng nhò vào lỗ tai chỉ 5, 3 lần là lành.

Vỏ trứng gà bóc vào nồi đổ ngập nước lá (sen) bịt lại cho kin, nấu sôi lấy ống trúc chọc thủng lá sen dần hơi ống trúc lên, xông vào lỗ tai là lành.

*Nghệ vàng*. mài ra nước đặc, đổ một vào trong lỗ tai rồi nghiêng tai cho chảy ra là lành.

Dùng ống trúc đâm vào giữa cây chuối, rút lây nước ấy nhò vào lỗ tai là yên.

Dùng *máu lươn*, nhò vào lỗ tai 3, 4 giọt là lành.

**3. Kinh trị tai đau chảy mù:**

Ré *cây liễu*, già nát, nhét vào lỗ tai, khô lại thay cái khác rất hay.

**4. Kinh trị tai đau, tai điếc:**

*Xuyên sơn giáp* 2 cái, *Dέ nhùi* 2 con. Dέ sao vàng chảy, tán nhò, mỗi lần dùng một hai phần, thổi vào tai là lành.

**5. Kinh trị tai bỗng nhiên đau nhức và chữa cả chứng ứ tai do phong nhiệt:**

*Muối* 1 thăng, rang nóng lấy vài gói lại mà gói, nguội lại thay cái khác, đến lành thì thôi.

4. 2 què trong 8 què của Kinh Dịch: Khảm thuộc về thủy tức là thận thủy. Lý thuộc hỏa tức tam hỏa. Ý nói thân khí và tâm khí không giao thông với nhau.

**6. Kinh trị bỗng nhiên tai sưng nóng:**

Nhân hạt gác 1 lạng, Đậu đà 5 đồng, Đại hoàng 5 đồng. Tán nhỏ, mỗi lần dùng chut ít trộn với dâu rừng mà rít rất hay.

**7. Kinh trị lỗ tai chảy máu:**

Bồ hoàng, sao cháy đem tán nhỏ, rắc vào bông xơ cuộn lại nhét vào rất hay.

**8. Kinh trị tai bỗng nhiên điếc và trị thận hư tai điếc:**

- Đá nam châm, nửa đồng cân, lấy miếng lụa gói lại, nhét vào trong lỗ tai bên không điếc, lại lấy mạt sát gói lại nhét vào bên tai điếc tự nhiên tai sẽ thông suốt.

- Đá nam châm 1 phần, Xuyên sơn giáp đốt tôn tinh 2 phần. Đều tán nhỏ dùng mành lụa gói lại nhét vào lỗ tai, miệng ngâm một khối sát mới, nghe trong tai ấm ấm như tiếng mưa là thông.

**9. Kinh trị tai điếc sau cơn ốm mới khởi:**

Thạch xương bồ tươi, già nát vát lấy nước nhò vào lỗ tai là lành.

**10. Kinh trị thận hư tai điếc đã 10 năm, uống thuốc này 2 lần là thông.**

Bọ cạp (thứ nhỏ) 49 con, Gừng sống 49 lát. Hai vị bằng nhau sao khô tán nhỏ chia làm hai lần uống với rượu, đến lúc canh hai lại uống lần nữa đến say mới thôi, sáng hôm sau trong tai hết nghe tiếng lùng bùng là kiến hiệu.

**11. Kinh trị bỗng nhiên tai điếc:**

- Thạch xương bồ 1 tấc, Ba đậu 1 hạt, bỏ lõi tán nhỏ, làm thành 7 viên, mỗi lần dùng 1 viên, bọc bông lại mà nhét vào trong lỗ tai, ngày thay 1 lần, công hiệu.

- Phương trên bỏ Ba đậu dùng hạt Thủ dầu.

- Xuyên tiêu, Tùng chi, Xương bồ, Ba đậu. Các vị đều nhau tán nhỏ, dùng sáp ong nấu chảy ra nước, bỏ bột thuốc vào làm viên nhét vào lỗ tai, mỗi ngày thay một lần rất hay.

- Giấy trắng tăm 1 tờ. Cho 3 đồng cân Xạ hương, cuộn thành cái mồi đốt lửa cho cắm vào trong ống tre, đút vào trong lỗ tai mà xông, 3 lần là nghe được.

- Nhựa thông bỏ vào nồi đất mà nấu đến khi nhỏ vào nước không tan. 3 Vàng. Hạt ba đậu 1 lạng. Hai vị già nhỏ cùng làm viên bằng ngón tay, dùng mành vải thưa bọc lại mà nhét vào tai, ngày thay 2 lần, ít lâu sẽ thông.

- Mỡ ngồng trắng 1 đồng cân, Đá nam châm 3 phần, Xạ hương chút ít, nghiên đều, lấy bông xe lai thành thoi dài, nhét vào lỗ tai rồi dùng móit sát mới mà ngâm 4, 5 lần là công hiệu.

- Nước mật chuột, nhò vào lỗ tai, chỉ dùng hết 2, 3 cái, đợi đến lúc thấy trong tai như có tiếng sấm vang thì thông.

- Hạt thủ dầu 100 hạt. Đại táo 15 quả, hai thứ già nát hòa với sữa làm viên, mỗi lần lấy lụa gói 1 viên nhét vào lỗ tai, ngày thay 1 lần, 20 lần là lành.

- Hạt cải tán nhỏ hòa với sữa làm viên lấy lụa gói lại, nhét vào tai, ngày thay một lần công hiệu.

# <https://vnras.com/drug/>

- *Dầu me*, mỗi ngày tra vào lỗ tai 4 - 5 lần, mỗi lần 1, 2 giọt, đợi cho trong tai hết tác là khỏi.

- *Hương phu* tán nhỏ, *Hạt cù cải sao*. Sắc lén, sáng và tối đều uống 2 đồng cân, rất công hiệu, kiêng đồ sát.

## 12. Kinh trị tai tiếc tai ử:

Cây tó rồng thái ra từng miếng nhỏ sao nóng nhét vào tai là khỏi.

## 13. Kinh trị tai nóng bừng bừng:

- *Thiên hoa phấn*, vớt nhọn bò vào mỡ heo mùa đông dun sôi 3 dạo, nhét vào lỗ tai 3 ngày là khỏi.

## 14. Kinh trị thối tai chảy mù

- *Rết* 1 con, phơi khô tán nhỏ, thổi vào tai là công hiệu.

- *Ích mẫu già* nát, vắt lấy nước cốt nhỏ vào lỗ tai là lành.

- *Hoa hồng*, tán nhỏ, lấy bông hoặc giấy, thấm cho sạch mù, thổi thuốc vào, hoặc lấy *phen phi* 5 phần, *Hồng hoa* 3 phần rưỡi, tán nhỏ thổi vào, càng hay.

*Bồ ngựa* cây dâu 1 cái (con), đốt tồn tính. *Xạ hương* 1 phần, nghiền nhỏ thổi vào trong tai là yên.

- *Hương phu*, tán nhỏ, lấy bông gói lại nhét vào tai là công hiệu.

- *Lá hẹ già* vắt lấy nước, ngày nhỏ vào tai 3, 4 lần là khỏi.

- *Thanh bì* đốt cháy tán nhỏ, lấy lụa gói lại nhét vào tai, ngày thay một lần là lành.

- *Dát lòng bếp* tán nhỏ, dùng lụa gói lại, nhét vào tai, ngày thay 3 lần rất công hiệu

- *Thanh hao*, tán nhỏ, dùng lụa gói lại, nhét vào tai là khô ngay.

- *Đào nhân* sao vàng tán nhỏ dùng lụa gói lại nhét vào lỗ tai, ngày thay 1 lần là khỏi.

- *Hạt cau khô*, tán nhỏ, dùng thổi vào tai là khỏi.

## 15. Kinh trị chứng nhợt mọc trong tai:

- *Chất trắng* trong *cút gà*, sao vàng tán nhỏ rắc vào tai thì khỏi.

## 16. Kinh trị trẻ em bị cào cào ăn tai:

- *Trùn dát*, đốt tồn tính tán nhỏ trộn với mỡ heo mà bôi, rất hay.

- *Cút trùn*, cách làm cũng như trên.

- *Trứng gà* 3 - 4 quả luộc chín lấy lòng đốt rán ra dầu mà bôi rất hay.

## 17. Kinh trị mùa rét cổng nứt tai:

*Cứng sống*, dùng nhiều già vắt lấy nước cốt cô lại thành cao mà bôi, rất hay.

## 18. Truyềñ trị tai đau như dùi đâm:

- *Lá Bạch đàn* sống thâm nước già nát đem dán giữa rốn thi khói. Khi bụng dưới nghe sôi thi phải lấy thuốc ra ngay, chờ để lâu mà sinh lở rốn.

## III - BÊNH MŨI

Mũi là cửa ngõ của phổi, bình thường thi người được mùi thơm, thổi, thở ra hít vào được thông suông, nếu trái thường trong bị thất tình làm thương tổn ngoài bi khi lúc đàm xâm

**1. Kinh trị trong lỗ mũi sinh cục thịt thừa:**

- *Cuống đưa dài*, tán nhỏ thổi vào lỗ mũi ngày 3 lần, thì khỏi.
- *Lá lốt* tán nhỏ, mỗi lần dùng chút ít, thổi vào trong lỗ mũi.
- *Thạch xương bồ, Tạo giác*. Dều nhau, tán nhỏ, lấy lụa gói lại nhét trong lỗ mũi, nằm ngủa giây lát thì khỏi.
- *Lông dưới trâu trắng, Lá chanh*. Hai vị đều nhau, đốt tồn tính, tán nhỏ thổi vào trong lỗ mũi, nếu như có ra máu thì thêm *Sơn chi tử* cung nghiền mà thổi vào.
- *Nam tinh* (thái mỏng, ngâm nước sôi 2, 3 lần, sao khô) 2 đồng cân. *Đại táo* 7 quả, *Cam thảo* 5 phần. Sắc cho uống 3 - 4 lần thì vật trong mũi tự rơi ra, nào khi được chuyển động, nước mũi tự rút hết. Lại dùng *tỏi* và *lá lốt* già nát, nặn thành bánh, vải thô gói lại đặt trên mõ ác, ngoài dùng cái áu đồng trong có đựng than nóng chườm lên miếng thuốc, sẽ khỏi tuyệt nọc.

**2. Truyền trị chứng cam mũi ra nước hôi thối lúc nào dứt:**

- *Hạt nhân*, đốt lên khói, dùng cai ống trúc dẫn cho khói vào mũi mà xông, rất hay.
- *Ké dầu ngựa*, sao tán nhỏ, liều dùng 1,2 đồng cân uống với nước nóng hay lấm. Kiêng ăn thịt heo.

**3. Kinh trị người già và người trẻ bị chứng náo lâu chảy nước luôn, không khô:**

- *Tỏi* 4 - 5 củ, già nát như bùn, rịt vào lòng bàn chân, băng chặt, nước mũi tự nhiên rò.

**4. Kinh trị cam mũi, mũi lở loét dần dần lan cả môi mép:**

- *Mặt bạc 1 lạng, nước 3 bát* sắc còn 1 bát, ngày rửa 3 lần là khỏi.
- *Rì đồng, Phèn phi*. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ bôi vào, hay lấm.
- *Gạc hươu 2 phần, Phèn phi 2 phần, Tóc rối 1 phần*, đốt trên đèn cho cháy thành tro. Các vị đều nhau tán nhỏ, trước dùng *Hoa tiêu* nấu nước rửa chỗ loét cho sạch rồi rác thuốc bột vào, ngày lấm 3 lần là khỏi. Hoặc vết loét không thu miệng không khô được thì dùng rêu ngói, đốt tồn tính, tán nhỏ, rắc vào là thu miệng ngay, rất hay.
- *Dây mướp*, (lấy đoạn gần gốc) 5,3 thước, đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu ấm. Hết thi thỏi.

**5. Kinh trị ngoài mũi nỗi mụn nhọt, chảy máu mũi:**

- *Tổ ong*, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, ngày uống 3 lần, hay lấm.

**6. Kinh trị mũi tắc hoặc chảy nước hôi thối:**

- *Muội nỗi* (nhọ nghệ), tán nhỏ mỗi lần uống 1 đồng cân với nước múc là khỏi.

**7. Kinh trị mũi tắc không thông vì phế khí xông lên mà sinh ra:**

- *Quả màng tang*, 5 đồng cân. *Lá bạc hà* 3 đồng cân, *Hoa kinh giới* 1 đồng ruồi. Dều tán nhỏ, tháng mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 1 viên, thường thường ngâm nuốt thi tự lành.

- *Lá hòe* 1 nắm. Nước 1 bát. Sắc còn phân nửa, rồi bỏ thêm 3 củ hành, một vốc đậu si lại dun sôi, uống nóng sau bữa ăn, đến bệnh lành thì khỏi.

*Quả bồ kết*, nướng tán nhỏ, thổi vào lỗ mũi để gây nhày mũi là lành

- Phương trên gia thêm *Xương bồ* (phân lượng ngang với bồ kết), *Kinh giới* bằng một nửa, tán nhỏ, lấy vải gói lại, nhét lỗ mũi, nằm ngủa, giây lát sẽ kiến hiệu.

- *Hạt thầu dầu*, 200 hoặc 300 hạt. *Đại táo 10 quả*. Đều già nát lấy lụa bọc lại nhét lỗ mũi, mỗi ngày thay 1 lần, không quá 1 tháng thì biết được mùi thơm thổi.

## 8. Kinh trị mũi nghẹt không thông, và mọc thịt thừa:

- *Can Khương* tán nhò, thang mật làm viên, nhét vào lỗ mũi, ngày thay một lần, kiến hiệu.

## 9. Truyền trị chứng phong đờ mũi.

- *Lưu hoàng*, *Phèn chua* Đều nhau, tán nhò dùng *quả cà*, già nát, vắt lấy nước, hòa với thuốc bột mà đắp vào mũi thì lành.

- Y phương trên, nhưng không dùng *Lưu hoàng*.

## IV - BỆNH MIỆNG, LUÔI

Miệng lưỡi sinh bệnh là: Hoặc lưỡi sưng thành hai (trùng thiết), hoặc lưỡi cứng (mộc thiết), hoặc lưỡi sinh mụn lở loét, hoặc thè lưỡi ra không thu vào được, hoặc lưỡi co rút không nói được. Sách Nội kinh nói: "Can nhiệt thì miệng cay, thận nhiệt thì miệng mặn". Nhưng nói tóm lại miệng lưỡi lở loét là do bệnh "nhiệt", lưỡi sưng thành hai, lưỡi cứng là tỳ khí trệ và kiêm phong nhiệt mà sinh bệnh, lưỡi thè ra là khí dương quá mạnh, lưỡi rút lại là khí âm quá mạnh, người chữa bệnh càng phải hiểu thật rành mạch.

### 1. Kinh trị miệng lưỡi lở loét:

- *Ngưu tất* tắm rượu, ngâm nuốt nước cũng được, hoặc sắc lấy nước mà uống.
- *Lá chàm*, già sống vắt lấy nước mà rửa, hoặc bôi vào chỗ đau ngày làm nhiều lần, ba ngày là khỏi.
- *Cù cài* tươi già vắt lấy nước cốt, mỗi ngày thường ngâm súc miệng nhổ đi là lành.
- *Tóc rối*, *Tổ ong*, *Xác rắn*. Đều bằng nhau, đốt tồn tính, mỗi lần uống 1 đồng cân với rượu, uống ba lần là khỏi.
- *Quả bồ hòn* dùng cá nhân và hạt đốt tán nhỏ mà rắc vào hay lầm.
- *Dâu si*, sao cháy, tán nhỏ mà ngâm, chỉ một đêm là lành.
- *Rễ tần xuân* rửa sạch, sắc lấy nước đặc, ngâm lúc nước còn ấm, rồi súc miệng mà nhổ đi. Mùa đông thì dùng vỏ, rễ, mùa hè thì dùng cành, lá. Chứng miệng lở lâu ngày, nhiều nước dãi chảy xuống ngực sinh lở mà 3 năm trở lên chưa khỏi, đều lành cả.

### 2. Kinh trị miệng mũi cam ăn lở thối, dần dần lở thủng môi mép:

- *Mặt bạc* 1 lượng, nước 3 thăng, cho vào nồi đồng, sắc lấy 1 thăng, ngày rửa 3 - 4 lần là khỏi.

### 3. Kinh trị lở miệng vì uống rượu

- *Óc bươu*, nấu lấy nước và uống thì tự lành.

### 4. Kinh trị chứng thối mõm.

- *Hương nhu*, 1 nắm, sắc lấy nước đặc mà ngâm.
- *Hoắc hương*, rửa sạch, nấu lấy nước thường ngâm và súc miệng, rất công hiệu.
- *Nhục quế*, *Hương phu*, *Ô mai*, *Trần bì*. Đều bằng nhau, tán nhò, dùng nước gừng và mật làm viên bằng đầu ngón tay, mỗi lần dùng 1 viên ngâm cho tan dần.
- *Quả mơ khô*, thường ngâm rất hay.

- *Hạt dưa dà*, hoặc dưa hấu, bò vò thái mỏng, phơi khô, tán nhô, viên với mật ong bằng đầu ngón tay, mỗi sáng súc miệng xong thì ngâm 1 viên, hoặc súc miệng rồi xát thuốc vào răng, cẳng hay.

#### 5. Kinh trị lưỡi rụt, cầm khẩu:

- *Lá ngải cứu* tươi, già nát mà đập vào, hoặc lá ngải khô tẩm nước cho ướt mà đập vào cũng hay.

#### 6. Kinh trị trên lưỡi bỗng nhiên máu phun ra như sợi chỉ:

- *Tóc rối* 2 đồng cahn, đốt tán nhô, hòa với giấm mà uống, và bôi vào, máu cầm lại ngay.

- *Đậu đỗ* 1 tháng; già nát hòa vào 3 thang nước, vắt lấy nước trong, chia ra mà uống, là khỏi.

- *Hạt thầu dầu* gói giấy khẽ đập cho dầu thẩm ra cuộn lại làm mồi đốt cho ra khói xông vào mũi, là khỏi bệnh.

- *Hoa hoè*, sao tán nhô rắc lên là khỏi ngay.

- *Hương nhu* sắc nước uống 1 thang, ngày uống 3 lần là khỏi.

- *Bồ hoàng sao, Thanh đại*, Hòa bột Thanh đại vào nước sắc Bồ hoàng mà uống và bôi, hoặc gia *mai mục* cẳng hay.

- *Ba đậu* gói vài lớp giấy, khẽ đập cho dầu thẩm ra ở cuộn giấy ấy làm mồi, đốt mà xông rất mau khỏi.

- *Đậu si* 1 vốc, sắc sôi lên mà uống, ngày làm ba lần, rất công hiệu.

#### 7. Kinh trị lưỡi cứng chảy máu.

- *Mộc tặc*, sắc lấy nước đặc ngâm và súc miệng thì yên.

- *Mai mục* bỏ rìa cứng chung quanh. *Bồ hoàng sao*. Đều bằng nhau, tán nhô, rắc vào sẽ cầm máu, tiêu sưng, hay lầm.

#### 8. Kinh trị lưỡi sưng cứng dây miệng, chậm chữa thì chết:

- *Nhỏ nghe nồi đồng (muội nồi) muối ăn*. Hai thứ bằng nhau; hòa với nước giêng mà bôi.

- Cứng hai vị thuốc trên, hòa với rượu mà bôi thì rất công hiệu.

- *Bồ hoàng*, tán nhô mà xức, từ tối đến sáng là khỏi.

- Phương trên thêm *can hương*, hai vị bằng nhau, tán nhô mà bôi.

- *Trùn khoang* cối 1 con to, cho vào chút muối trùn sẽ hóa ra nước, lấy nước đó mà xức, lâu sẽ tiêu dần.

- *Muội nồi, Bồ hòn, Cù rè quạt*. Đều bằng nhau, tán nhô, hòa với giấm mà bôi, là lành.

#### 9. Kinh trị lưỡi thè ra ngoài miệng.

- *Hạt thầu dầu*. dùng giấy gói lại, khẽ đập cho dầu thẩm ra giấy, cuộn giấy ấy lại làm mồi đốt lửa cho khói xông vào miệng, là lành.

- *Mòng gà* trống cắt lấy máu 1 chén mà bôi, lưỡi sẽ thụt vào như cũ.

#### 10. Kinh trị lưỡi bỗng nhiên sưng to.

*Giảm tròn* với *nho nồi*, bôi lên trên lưỡi, tróc đi lại bôi, một chốc là hết sưng.

#### 11. Kinh trị lưỡi sưng thành hai (trùng nhiệt) và chứng tua lưỡi (dẹn)

*Đậu đỗ*, tán nhô, hòa với giấm bôi vào là công hiệu.

## 12. Kinh trị lưỡi sưng thành hai và đau.

- *Tổ ong tảng*, nướng tán nhô trộn với rượu như bùn mà xúc ngày 3 lần thì khỏi.
- *Cua sống* 1 con, nướng khô, tán nhô, súc vào chỗ đau là lành.

## 13. Kinh trị lưỡi sưng to (trùng nhiệt) và đau họng.

- *Bồ kết* 5 quả (bỏ hết vỏ đen và hạt, sao khô). *Kinh giới tuệ* 2 đồng. Đều tán nhô, hòa với giấm mà bôi là lành.

- Phương trên thêm chút ít *xác rắn* càng hay.

## 14. Kinh trị lưỡi sưng thành hai và lở loét.

- *Bồ hoàng* đốt tồn tính tán nhô, rắc vào, chì 3 lần là lành.

## 15. Truyền trị miệng lưỡi lở loét, đau nhức, lâu ngày không lành, lở lan dần sang lỗ mũi.

- *Trân châu* mài với nước cho đặc, lấy lông chim châm vào thuốc mà phết vào. Lại dùng rễ *cà gai*, rễ cây *Vuốt hùm*, cao vỏ đều bằng hạt táo, đổ giấm vào ngâm hồi lâu, rồi đưa bao thuốc mà ngâm, ngày 5 - 6 lần, lại dùng 1 nắm rễ cà gai khác treo trên giàn bếp là khỏi.

## V - BỆNH MÔI

Môi có chia ra trên dưới trong ngoài, môi sinh ra nứt nẻ nhăn nheo hoặc lở sưng như kén tằm, nặng lấm thì môi trề ra như cánh hoa lật lược. Một là biểu hiện bên ngoài của tỳ, tỳ táo thì môi khô, tỳ nhiệt thì môi nứt nẻ, tỳ phong thì môi ướt nhuận, tỳ hàn thì môi nhợt nhạt, đó là bệnh do tỳ mà ra cả.

Cho nên phép chữa phải bổ tỳ khi, dưỡng tỳ huyết thì bệnh tự nhiên lành.

### 1. Kinh trị môi miệng chummer lại không há ra được, hoặc lở đau không ăn uống được.

- *Vải xanh củ*, đốt thành tro trộn mỡ heo mà bôi.
- *Xác rắn*, đốt thành tro rắc vào.
- *Tóc rối*, *tổ ong*, *lông gia súc*, cùng đốt ra tro tán nhô trộn mỡ heo mà bôi, rất tốt.
- *Quả Trám* (cà na) đốt thành tro tán nhô trộn mỡ heo mà bôi, khỏi ngay.
- *Rau sam*, sắc đặc dùng nước rửa luôn bôi vào, khỏi ngay.

### 2. Kinh trị chứng rìa môi mọc mụn lở, lâu năm không khỏi.

- *Lá Chàm*, (hai về tháng 8 âm lịch) 1 cân, giã vát lấy nước cốt mà rửa là khỏi.

### 3. Kinh trị môi lở, nứt đau.

- *Đào nhân* giã nát trộn mỡ heo mà bôi, hay không thể tả.
- *Thanh bì*, đốt tán nhô hòa mỡ heo mà bôi thì khỏi.

### 4. Kinh trị chứng lở môi.

Lấy mỡ hói trên nắp vung nồi mà bôi, rất hay.

### 5. Kinh trị môi bỗng nhiên bị sưng đỏ, đau ngứa khó chịu:

- *Đồng tiền* cổ 4 đồng, nhò nước mỡ heo trên hòn đá mà mài ra nước nhu hun. quết a tóc ấy bôi vài lần sẽ khỏi.

## VI - BỆNH RĂNG

Răng là chất thừa của xương, là dấu hiệu bên ngoài của thận. Răng thuộc thận thủy, lợi thuộc vị thổ, hễ thân thủy khỏe mạnh, vị thổ bình hòa thì răng sẽ bền chắc vững vàng, thận hư vị nhiệt thời răng lung lay nhức nhối, nặng thì chảy máu sinh mủ. Dai dể răng vỉ như cây, lợi vỉ như đất, đất dày thì gốc rễ bền chặt, đất nóng thì gốc cây héo hũ. Răng là xương, xương thì không thể đau, chỉ lợi mới đau mà thôi.

Cho nên chữa răng trước phải chữa vào căn bản của nó, chứ nên thiên về mặt chỉ thống mà dùng táo nhiệt, vì đau đớn không đỡ mà nhiệt lại tích vào, đó là cái hậu quả "lúa hổ về đê trú tà" hả không nên cẩn thận hay sao! Nay giới thiệu từng phương ra sau để tùy chứng mà chọn dùng.

### 1. Kinh trị các chứng đau răng, hoặc răng dụng đến là chảy máu.

- *Cù cò cù, lá ngải cứu.* Sắc lây nước mà súc miệng, lai dùng *cù cò cù* tán nhỏ, xát vào cho ra nước dài rồi nhổ đi, cũng hay.

### 2. Kinh trị các chứng đau răng:

- *Mộc nhĩ, Kinh giới* Đầu nhau, sắc lây nước thường súc miệng, rất hay.

### 3. Kinh trị răng đau vì phong, dùng nhiều thức thuốc mà không kiến hiệu.

- *Muối tươi* 1 quả. Xát muối vào, đốt tồn tính, tán nhỏ thường xát vào răng hết nước dài thì khỏi, nếu xát vào mà sưng như sưng gốc hàm thì đổ nước vào thuốc tán đó, súc lên mà ngâm (duy răng sâu thì không công hiệu).

### 4. Phương thuốc xát răng để ngừa đau răng có kinh nghiệm:

- *Cành đào non*, nửa cân, giã nát nước 4 bát sác còn một nửa, lọc bỏ bã, cho vào 1 thang muối, nấu đến khô rồi nghiên nhỏ để xát răng, mỗi lần xát răng thì súc miệng bằng nước nóng rồi nhổ ra rửa mặt thì mát sẽ sáng và răng sẽ bền

### 5. Kinh trị khí hư xông lên khiến răng đau nhức ra máu hoặc ngứa, lung lay muộn rụng:

- *Cây tố rồng* 1 lạng, dùng dao bằng đồng thái nhô, để lên trên miếng ngồi sấy khô, tán nhỏ xát vào.

Phương này không những chữa được răng đau mà còn có tác dụng làm bền xương, thêm tinh túy, lai trừ được khí độc trong xương.

### 6. Kinh trị đau răng:

*Hạt Cải cù* 14 hạt, nghiên sống hòa với sữa người, mà nhò vào lỗ mũi, hễ đau răng bên trái thì nhò mũi bên phải, răng đau bên phải thì nhò vào lỗ mũi bên trái là lành.

### 7. Phương thuốc trị đau răng nhét vào lỗ tai có kinh nghiệm:

- *Lá rau má* giã nát như bùn đem bôi vào lỗ tai, hễ đau răng bên trái thi tô bên phải, đau bên phải thi bôi vào tai bên trái, rất hay.

### 8. Kinh trị răng đau có sâu vì phong:

- *Dào nhân*, xâu vào cái dùi, kê trên ngọn đèn đốt cho cháy rồi thổi tắt lửa, áp vào chỗ răng đau, bắt quá 5 - 6 lần là khỏi.

- *Quả vải*, để cà vỏ đốt tồn tính tán nhỏ, xát vào là khỏi ngay thật là hay.

- *Quả vải*, bỗ dôi nhét muối vào giữa mà đốt, tán nhỏ xát vào là lành ngay.

- *Quả Trám* (cà na) đốt ra tán nhỏ, hòa với chút ít *Xạ hương* mà bôi là khỏi.

- Cắt lây một cành nhỏ cây *Trắc bá*, hơ lửa cho nón dem di vào chỗ đau, cũng hay.

- Nhựa thông lấy nhựa còn dính trên cây, hòa vào ít nước sôi cho tan ra, thửa lúc nóng súc miệng là yên.

- Lá thông 1 nắm, muối 1 vốc, rượu 2 thang. Sắc lấy một nửa, ngâm súc miệng là lành.

- Tổ ong tàng (Lộ phong phòng) một miếng, đồn muối vào trong các lỗ, đốt tán nhò xát vào, rồi lấy muối ra nấu nước súc miệng rất hay.

- Phương trên, thêm Xuyên tiêu trọng lượng bằng tàng ong, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân, thang với nước giึง sắc với hành tâm.

Cành hòe hơi nóng đem đem dí vào chỗ đau; nguội lại thay đi hay lầm.

- Vỏ trắng cây hòe, thái nhỏ lấy 1 nắm. Sắc với nước và giấm, lọc bỏ bã, cho vào tí muối ngâm súc miệng rất hay.

Cỏ nụ áo dùng cà hoa lá, cho vào ít muối, giã nhỏ, đem đặt vào chỗ đau rồi dùng lá quít hôi hoặc lá thông sắc nước ngâm súc rất hay.

- Bồ kết 1 quả, bỏ hạt, đồn vào đầy muối và phèn chua, đất sét bọc ngoài, đốt tán nhò mỗi ngày dùng xát vào răng rất hay.

Cành liễu một nắm cắt nhỏ, thêm chút muối, sắc ra nước đậm mà ngâm súc miệng rất hay.

- Quả cà giã dùng cà cuống, đốt ra tro mà xát, hoặc dùng rễ cà giã nát hòa nước, l้าง lấy nước trong mà ngâm là khỏi.

- Cây chuối non vát lấy nước cốt 1 bát mà ngâm là yên.

- Trần bì, Voi đá Tán nhỏ, hòa với mật ong làm thành một cục, nhồi muối với bùn, bọc ngoài, nung lửa 1 ngày, nghiền nhò xát vào, thật là phương thuốc rất hay.

- Sáp ong một ít, để trên lửa cho cháy tan thấm vào giấy, rắc ngoài nhung lên, cuộn lại thành cái mồi, đốt cháy rồi tắt, xông khói vào hai lỗ mũi, hít khói vào đầy miệng rồi hả mạnh hơi ra, là hết sưng.

- Quả giun (Sứ quân tử) nấu nước ngâm súc miệng rất hay.

Tỏi 1 củ, nướng chín xát lát áp vào chỗ đau, thay đổi luôn rất hay.

## 9. Kinh trị răng lung lay:

Chì 5 lang. Dùng cái nồi gang nấu cho chảy ra, Bồ kết 2 lang, cắt nhỏ cho vào, dùng cành dâu cành liễu mà quấy cho bồ kết cháy ra tro, lại cho vào ít muối tán nhỏ. Hàng ngày dùng xát vào răng thì răng sẽ bền chắc.

## 10. Kinh trị răng hể dụng chạm đến là đau:

Tật lê (hạt hoặc rễ), tán nhỏ ngày ngày xát vào, thì răng sẽ bền chắc.

## 11. Kinh trị răng lung lay, hoặc bị vật gì dụng chạm muốn rung, các thuốc đều chữa không khỏi:

Trùn khoang cổ, Ngũ bội tử. Hai thứ bằng nhau, sao khô tán nhỏ, trước lấy gừng giã nát xát vào răng, sau mới xúc thuốc tán vào, đừng để cho răng ngót thuốc thì răng lại bền chắc như cũ.

## 12. Kinh trị răng sưng đau:

- Quả kê dâu ngọt 5 vóc, Nước 1 bát. Bỏ vào ít muối, sắc lấy một nửa, thuốc đang nóng thì ngâm vào miệng, thuốc nguội lạnh thì nhổ ra lại ngâm thứ nóng khác vào, chỉ dùng 1 tháng là khỏi.

- Thanh cao 1 nắm, sắc đặc dùn, súc miệng rất công hiệu.

- *Rau sam* già lấy nước mà ngâm trong 1 ngày là hết sưng và khỏi.
- *Rễ cỏ xước* sắc lấy nước ngâm và súc miệng, hoặc đốt ra tro, tán nhão xát vào là lành ngay.
- *Nhân hạt gác* mài với giấm thanh mà xát, hay lầm.
- *Mè đen* 1 tháng, Nước 1 tháng. Sắc còn một nửa ngâm súc rồi nhổ đi, chỉ hai tháng là lành.

## 13. Kinh trị đau răng vì phong:

- *Rễ cây Ý dĩ* 4 lạng, sắc đặc ngâm lúc nóng, nguội lại thay là khỏi.
- *Đậu đen* nấu với rượu, ngâm súc luôn là khỏi.

## 14. Kinh trị nướu sưng lên vì nhiệt độc:

- *Rêu mai* ngói không có thì dùng *rêu tường* sắc đặc cho vào tí muối mà ngâm hay lầm.
- *Dây mitap* phơi rám, khi dùng đốt tồn tính tán nhão, xát vào là lành.
- *Cứt trùn* nhồi với nước làm viên, rồi nung đỏ, tán nhão hòa với mỡ heo mùa đông mà bôi, ngày 3 lần công hiệu.

## 15. Kinh trị răng sâu trồi lên ra máu mù:

- *Mặt trán* 3 đồng cân, *Phèn phi* 1 đồng, *Hạnh nhân* (bò vò, đâm nhẹ) 47 hạt. Dều tán nhão, trước lấy muối xát răng cho hết máu mù rồi lấy thuốc xát vào, ngày 3 lần là lành.
- *Quả khế* già nhỏ vắt lấy nước cốt 1 bát, lấy thanh sắt nung đỏ tóe vào nước khế, dùng nước ấy mà ngâm, hai ba ngày làm 1 lần như thế, 1 tháng thì răng sẽ bền chặt, như cũ.

## 16. Kinh trị cam răng thối miệng:

*Ngũ bội tử* 1 lạng sao cháy, *Phèn chua*, *Rì đồng* đều 1 đồng cân. Tán nhão, trước súc miệng bằng nước vo gạo cho sạch rồi xát thuốc vào phương này hay tuyệt.

*Rau cải* đốt ra tro, nghiên nhão thường bôi vào rất hay.

## 17. Kinh trị chứng chảy máu chân răng:

- *Tóc rói* 1 năm sao cháy, tán nhão xức vào thì khỏi.
- *Nước đái trẻ em* dưới 3, 4 tuổi ngâm, sau nhổ đi.

*Tinh tre* 1 năm, nấu với *giấm thanh* hoặc *nước tiểu trẻ con* mà ngâm, liền hết máu mà khỏi.

## 18. Thuốc dùng để nhổ răng đau, đã kinh nghiệm:

*Quả cà già* tắm nước đái ngựa ba ngày, phơi khô tán nhão, mỗi khi dùng thì xức thuốc vào chỗ răng đau là rụng ngay, thật là phương thuốc thần.

## VII - ĐAU HỌNG

Họng là đường ra vào của hơi thở, cửa đi xuống của đồ ăn. Nó làm then may cho toàn thân, làm cửa ngõ cho vào các tang, nên nó bị bít tắc thì sống chết chỉ trong nháy mắt. Cho nên nội kinh chia làm 8 chứng nhưng căn bản đều do đờm hòa sinh ra. Hễ khi nhiệt thi đom kết, đờm kết lấm thì sưng, sưng lấm thì đau tê, đau tê lấm không thông được thi chết. Phép chữa bệnh nên dò xét tận gốc mà kịp lựa phương, chứ để chậm trễ.

### 1. Kinh trị chứng đau họng gần chết:

- *Hàn the* 1 cục to bằng hạt đậu đen Ngâm vào 1 giờ thì khỏi, nếu không có *hàn the* thì dùng *phác tiêu* cũng được.

**2. Kinh trị đau họng sáp chết, chỉ còn có chút hơi thở:**

- Ba đậu 1 hạt, bóc vỏ dùng sợi chỉ xâu vào giữa hạt nhét vào trong cổ họng một chốc rồi ném dây kéo Ba đậu ra là khỏi.

- Ba đậu gói hai ba lớp giấy, khép đập cho dầu thấm ra giấy, cuộn giấy lại làm mồi đốt cháy rồi thổi tắt đi, cho khói xông vào trong lỗ mũi một lúc thở ra nước dãi sẽ khỏi.

**3. Kinh trị tắc cổ họng hơi thở không thông, chết trong chốc lát:**

Tỏi 2 củ, cắt bỏ hai đầu nhét vào trong lỗ mũi, bệnh ở bên trái thì nhét bên phải, bệnh bên phải thì nhét bên trái. Máu đặc trong họng ra được là công hiệu ngay.

**4. Kinh trị tắc cổ họng, thở không được, uống nước không vào:**

- Củ rè quạt một miếng ngâm và nuốt nước xuống rất hay.

- Theo phương trên, gia thêm chút gừng cũng hay.

**5. Kinh trị cổ họng tự nhiên bị tắc, không thể đổ thuốc vào:**

Vỏ cây mận, lấy vỏ gần gốc, màu với nước phết ngoài cổ, nhưng trước phải lấy bồ kết tán nhỏ thổi vào lỗ mũi cho chảy mũi rồi sau mới phết thuốc rất hay.

Vỏ cây Đào 1 nắm, sắc nước đặc cho uống dần xuống khỏi ngay.

**6. Kinh trị cổ họng tắc nghẽn không thông:**

Hồng hoa già nát vắt lấy nước cốt 1 thang, nấu lên cho uống rất hay. Hoặc sắc cả hoa rồi bỏ bã uống nước.

**7. Kinh trị cổ họng đau tắc, hàm răng cắn chặt:**

Hạt thầu dầu già nát, cuốn giấy làm mồi, đốt khói mà hít vào, là thông ngay.

**8. Kinh trị chứng đau họng muốn chết, không thể dùng thuốc và châm cứu được:**

Son khô đốt cho lén khói, lấy ống trúc dẫn khói vào họng khỏi ngay.

**9. Kinh trị chứng phong quai nón, sưng te quanh cổ không thở được:**

- Xác rắn cho vào ống tre đốt cho ra khói thổi vào cổ họng, là thông ngay.

**10. Kinh trị cổ họng bị tắc do phong, khó chữa:**

- Bồ kết 1 quả sắc nước và mật cho uống ngay nếu cảm kíp, còn như bệnh hoãn thì phơi sương 1 đêm rồi cho uống càng tốt, nếu cảm khẩu thi dùng dứa bếp cay rang đổ thuốc vào yên liền.

- Bồ kết 1 phần, tẩm mật và rượu nướng vàng, Củ rè quạt 3 phần. Nghê nửa phần. Đầu tán nhỏ, trộn với rượu cho đặc như bùn, lấy lông gà chấm phết vào và ngoài cổ là công hiệu ngay.

**11. Kinh trị chứng đau họng, sưng tắc:**

Bán hạ sống tán nhỏ thổi vào mũi cho ra nước dãi là lành.

**12. Kinh trị chứng đau họng, nghẹt họng nguy cấp:**

- Cò tháp bút, Cứt bò khô đốt tôn tính tán nhỏ, lấy 1 đồng cân hòa với nước cho uống, máu ra là yên.

- Cò bắc 1 nắm. Lấy 2 miếng ngồi kẹp bắc vào giữa, đốt tôn tính, lai lấy một thiến nhỏ (muỗng cà phê) muối cùng sao tán nhỏ, thổi vào trong họng 1 vài lần là yên.

- Cò bắc, Hồng hoa. Đều bằng nhau, đốt tôn tính, hòa với nước 1 đồng mà uống là tiêu.

**13. Kinh trị chứng hẫu phong, hẫu tê (dau họng):**

- *Bạch cương tám* 6 đồng, *Phèn chua* 3 đồng, *Phèn phi khô* 3 đồng. Cùng tán nhỏ. Mỗi lần dùng một đồng, uống với nước gừng để gây nôn, trẻ em thì già *bạc hà* vào nước gừng, mửa được đờm đặc ra, thì công hiệu ngay.

*Bạch cương tám* sao tán nhỏ, dùng quả mơ muối già lắn viên bằng đầu ngón tay, bọc lụa lại mà ngâm, nuốt nước xuống dần dần, thì công hiệu.

- *Nam tinh* 1 củ, móc ruột nhét *cương tám* sao 7 phân vào giữa, gói giấy ướt nhiều lớp nướng chín nghiền nhỏ dùng 1 đồng cân hòa với nước gừng cho uống, (nếu bệnh nặng thì cay rát đổ vào), mửa được nước dài ra là lành.

**14. Kinh trị chứng đau họng không nói được:**

*Dâu đen* nấu nước đặc lènh, ngâm nuốt xuống là lành.

**15. Kinh trị bị khí độc sinh đau họng:**

*Gừng sống* 1 thăng, già vắt lấy nước cốt, cho vào hai chung rưỡi mật, sắc sôi, mỗi lần uống nửa chung, ngày uống 4 lần rất hay.

**16. Kinh trị phong táo sinh đau họng, sưng lan ra cà má, thường nhổ ra máu:**

*Cỏ roi ngựa*, 1 nắm, cắt bỏ hai đầu già nát, đổ vào một chén nước, vắt lấy nước cốt mà uống là tốt.

**17. Kinh trị cổ họng sưng đau, nước và cháo không nuốt được, sống chết trong giây phút:**

*Chân thiêm tô* (bột mù cóc) (5) tán nhỏ bôi vào đầu ngón tay, thoc ngay vào đầu cuống họng, lập tức tiêu tan, công hiệu lắm.

**18. Kinh trị cổ họng sưng, ăn uống khó vào:**

*He* 1 nắm, xát nóng đặt vào trước cổ, lấy vài rịt lại, nguội thì lại thay là hết sưng.

**19. Kinh trị cuống họng bỗng nhiên sưng lên, ăn uống không xuống:**

*Trùn đất* 14 con già nát rịt vào cổ, lại lấy hai con khác cho vào ít muối liền hóa ra nước, hòa vào ít mật cho uống, công hiệu ngay.

**20. Kinh trị chứng họng sưng đau:**

- *Tỏi* bóc vỏ, nhét vào tai và mũi, ngày thay hai lần là khỏi.

- *Dưa chuột già* 1 quả, móc bỏ ruột, dồn *Phác tiêu* vào cho đầy, phơi đậm, tán nhỏ, thổi vào họng.

- *Quả mướp già* nát vắt lấy nước, đổ vào là thông ngay.

- *Dây và lá mướp già* nhỏ cho vào ít muối cho uống dần là khỏi.

- *Mộc nhĩ cây dâu* lấy vào ngày 5 tháng 5 âm lịch, thứ tráng như vẩy cá. Khi dùng già nhỏ, gói vào miếng lụa to bằng hòn đạn, tắm mật và nước cho ngâm, công hiệu ngay.

- *Bồ kết* 1 quả bỏ vỏ, tắm giấm nướng khô, lại tắm lại nướng 7 lần, (chớ để cháy quá) tán nhỏ dùng chút ít thổi vào họng, mửa được nước dài là khỏi.

- Phương trên, gia thêm nửa phân *Phèn chua* khuấy hồ làm viên mà ngâm, rất công hiệu.

- *Dầu mè* 1 chung, đổ vào lành ngay.

5. Cố độc (bảng A) không được dùng uống riêng; chỉ dùng chế thuốc hoàn như Lục thần hoàn uống với liều lượng rất nhỏ "vi lượng" theo quy chế được chính về thuốc độc.

- *Rơm lúa nếp* đốt hứng lấy khói, cao lấy muội ấy hòa vào giấm mà đổ vào họng, sẽ cuộn hết đờm dài ra là lành.

- *Rễ cây kè dâu* ngua 1 năm, *Gừng già* 1 củ, giã vắt lấy nước, chế rượu vào mà uống là yên.

- *Bồ kết* tán nhỏ hòa với dấm rít vào chỗ lõm ở dưới hầu, khô lại thay cái khác. Nếu có chứng nhũ ga (viêm họng hạt) thì cũng vỡ mủ là lành.

*Ích mẫu* để tươi giã nát, đổ nước mới múc vào, vắt lấy nước đặc cho uống dần, mửa ra được là lành. Mùa đông không có lá *ích mẫu* thì dùng gốc cũng được.

- *Vỏ cây vải* sắc nước ngâm ít một rồi nuốt nước, lành là thôi.

- *Hạt cải* tán nhỏ hòa với nước rit vào dưới hầu, khô lại thay cái khác tự nhiên lành.

- *Dót ngài cừu*. Giã lấy nước cho uống, lại lấy một nắm ngài cùng giấm giã nát dặt vào hầu, nếu không có ngài tươi, lấy ngài khô cũng được.

## 21. Kinh trị trong họng bỗng nhiên mọc mụn sưng đau:

Ý dĩ hai nhân, nuốt trừng, chiêu với nước.

## 22. Kinh trị mùa đông bị chứng đau họng, không thể đổ thuốc vào được:

Xà sàng tử, cho vào trong lọ đốt cháy ra khói để hút khói vào trong miệng đờm tự ra mà lành.

## 23. Kinh trị trong họng nổi mụn ăn uống không thông, chết trong nháy mắt:

Muội nồi tán nhỏ, trộn mật làm viên bằng ngón tay, mỗi lần uống 1 viên với nước mới múc, dù bệnh nặng lăm cũng 2 viên là lành.

## 24. Kinh trị đau họng sưng lở:

*Hạt Gai dầu* (cần xa), *Kinh giới tuệ*. Hai vị bàng nhau tán nhỏ, viên với mật to bàng hat nhân, gói vào lụa mà ngâm là lành.

## 25. Kinh trị họng mọc mụn sưng đau:

- *Mật cá trám* 1 cái phơi khô, hoặc tẩm vào giấy phơi khô, mỗi khi dùng chút ít hòa với mật ong mà ngâm, là thông.

- *Phác tiêu* tán nhỏ, dồn vào trong *mật cá trám*, phơi rám lúc dùng thì lấy một ít cho vào họng mà ngâm mửa được là lành.

- *Đờm phàn*, cho vào *mật cá trám*, phơi rám để dành dùng (khi dùng làm như trên).

- *Có nụ áo* giã nát cho vào tý muối mà ngâm, là lành.

- *Chưa me đất, Bồ hòn*. Hai vị giã nhò mà ngâm. Có khi bệnh nhân đã chết rồi mà tim còn nóng thì có thể dùng cái lồng gà, chấm thuốc diêm vào trong họng, gây cho nước dài đặc chảy ra được thì sống.

- *Cút chim sẻ* 7 hạt, trộn với đường cát tráng làm hai viên, gói vào lụa, ngâm nuốt, nước dài ra được, tức thời lành ngay, nặng lầm chỉ dùng 3 viên là khỏi.

*Kim ngân hoa* cà cành và lá, giã tươi vắt lấy nước 1 bát, sắc còn 8 phần cho uống, hoặc không có cây tươi thì dùng hoa khô sắc đặc cho uống, bã dùng rit bên ngoài càng tốt.

## 26. Kinh trị đau họng chứng nhũ nga:

*Cây mā dē, cỏ seo gà*. Hai vị giã với quả mơ muối, đổ rượu vào nấu một lúc rồi lấy ra, lại giã và vắt lấy nước, dùng cái lồng ngỗng nhúng thuốc ấy mà điểm vào chỗ đau, gây ra đờm thì hết sưng.

**27. Kinh trị chứng tắt tiếng do ngoại cảm phong tà khí lưu trệ:**

Quế chi 2 phần, Thạch xương bồ 4 phần. Mỗi lần dùng 2 đồng, dùng nước mới mức đun sôi, cho uống dần từng hớp một là thông.

**28. Kinh trị tắt tiếng không nói được:**

- Củ cải tươi rửa sạch, già vát lấy nước cốt 1 chén. Gừng già vát lấy nước chút ít. Hòa đều nhau, thường thường nhấp nuốt thông ngay.

- Sữa người, Nước măng tre non (trúc lịch). Mỗi thứ một chung hòa đều cho uống đều khói, những người tạng nhiệt uống phương này càng nhiều càng có ích.

**29. Kinh trị bỗng nhiên tắt tiếng:**

- Trần bì 1 lạng. Sắc lấy nước dần dần nhấp nuốt rất hay.

- Quế tần tán nhỏ, để chút ít trên lưỡi nuốt nước xuống là khỏi.

- Ô dược thái nhỏ dùng giấm tốt hai chén sắc còn một chén, trước ngâm sau nuốt, mửa ra được đờm dài là lành.

**30. Kinh trị tắt tiếng vì trúng phong:**

- Hoa hòe 5 đồng cân, đế trên miếng ngói mới sây khô ngày đêm thường nhai chút ít rồi nuốt, rất hay.

**31. Kinh trị chứng đau họng khản tiếng:**

- Rượu một chung, Váng sưa một muỗng, Can hương tán nhỏ 1 thìa. Ba thứ hòa chung ngày uống 2 lần công hiệu.

**32. Kinh trị chứng đau họng khản tiếng:**

- Mỡlon 1 miếng, rán chảy nước vớt bỏ bã, đổ vào một thang mật ong, lại nấu sôi lên, lắng trong chờ nguội, mỗi lần dùng một muỗng nhỏ, bất cứ lúc nào uống cũng được. Nếu người không bệnh, thường uống cũng tốt.

## VIII - HÓC XƯƠNG

Học xương là do ăn các thứ xương hay vật cứng, cắn nhai không nhở đã nuốt, mắc ngang cổ họng, khác không ra, nuốt không xuống thậm chí gần chết, nên chiết phương sau đây mà chữa.

**1. Truyền tri mắc các thứ xương, đã dùng nhiều phép mà xương vẫn không xuống:**

- Hàn the 1 cục to bằng hạt đậu đen ngâm vào giây lát là tiêu xuống.

- Lươn vàng 1 con, còn sống đút đuôi vào trong cổ cho lươn nó ngo ngoe là thông.

- Rễ tần xuân, phơi khô tán nhỏ, hòa vào nước 1, 2 đồng cân cho uống là thông.

- Hạt Trám (cà na) treo giàn bếp lâu năm, khi dùng lấy 1 hạt đốt ra tro tán nhỏ, hòa với cặn dầu ở đĩa đèn đem bôi vào họng là ra ngay.

- Xương hổ, mài với nước cho nhấp dần dần xuống.

- Ngà voi mài với nước cho đặc, uống vào là thông.

- Móng tay người đốt tán nhỏ, dùng ống trúc nhỏ xúc thổi vào họng là khỏi.

**2. Kinh trị bệnh học do nuốt nhầm đồng tiền hoặc vật khác:**

- Lá ké dầu ngựa 1 nắm, Nước lạnh 1 thang. Nhúng lá ké vào nước, nhúng vào lấy ra 80 lần rồi uống nước ấy là lành.

- Một tặc tán nhỏ, 1 đồng cân, hòa với lòng trắng trứng gà mà uống, hoặc khạc ra, hoặc nuốt xuống được là lành.

- Lá ngài cùu tươi 1 nắm, Cà rượu và nước 1 thăng, nấu lên cho uống là thông.

- Sa nhân, sắc lấy nước đặc mà uống thì xuống.

### 3. Kinh trị mắc xương cá:

- Cùi quả trám (hoặc nhân hạt nở) tán nhỏ, hòa vào nước chè cho uống xuống ngay.

- Xương chim cồng cộc, đốt ra tro, tán nhỏ, hòa 1 đồng cân với nước mà uống là xuống ngay.

- Nuốt một cục mỡ heo, chưa xuống thì cho nuốt nữa, xuống thì thôi.

- Tỏi nướng lên, nghiền nhò hò với rượu cho uống là khỏi.

- Rễ murop ngày mồng 7 tháng 7 đào lấy phơi rám, lúc dùng đốt tồn tính tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân, hễ mắc xương cái gì thì lấy cái ấy nấu nước mà uống với thuốc tán, thì khỏi.

- Vò quit chín đỗ 1 vốc, nhai mà nuốt nước là thông ngay.

- Cò xước tươi 2 đồng, Giưng sống 1 đồng. Dều già nát, vắt lấy nước cốt cho vào lô mũi, chè nước bọt ra là khỏi.

- Củ dia liền (thiên liền) 3 đồng cân, nhai nhò, nuốt xuống, rồi khạc ra thì nó theo ra là khỏi.

### 4. Kinh trị nuốt nhầm phải tóc vào họng không khạc ra và nuốt vào được:

Lấy 1 nắm tóc rối của người bị hóc, đốt ra tro, hòa với nước mà uống, là xuống ngay.

## IX - NỐI HẠCH

Nối hạch là do đàm đọng lại không tan, uất kết cứng rắn như cái hột trong quả. Hạch nổi ở đầu, cổ, trán, hoặc ở chân tay, nách, háng, không đau không ngứa, không sưng, không đỏ, dù lâu ngày vẫn không làm mù không phá vỡ. Phép chữa nên đánh tan nhiệt khí thì hạch tự tiêu.

Chứng Mai hạch khí (loạn cảm họng) thì trở ngại trong cuống họng như ngâm hạt mỡ mà không khạc ra, nuốt không xuống đó là do mừng giận quá độ, nhiệt khí nung nấu, tích lại và đờm độc uất kết mà sinh bệnh. Phép chữa nên dẫn đờm khai uất, thanh nhiệt thuận khí để cho hạch tự tiêu đi.

### 1. Kinh trị chứng nổi hạch dưới cầm:

- Nhện hùm, bắt cứ nhiêu ít, già nát ngâm rượu ngon, chờ láng trong, lọc bỏ bã, cho uống lúc đi ngủ, rất hay.

### 2. Truyền phương chữa chứng nổi hạch:

- Mẫu lệ, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 - 2 đồng cân, uống với nước trà, rất hay.

### 3. Kinh trị chứng hạch đờm, nổi ngoài da, ở mặt, trên đầu lớn thì bằng ngón tay, nhỏ thì bằng hạt thóc, hoặc mềm hoặc cứng, không nhức, không ngứa:

- Nam tinh 1 củ, nghiền nát nhò, hòa vào ít giấm thanh, lấy kim châm vào hạch cho thông khí trước, rồi dán thuốc vào, thấy ngứa thì thay miếng khác, sẽ khỏi.

- Nam tinh, Phèn chua cùng nghiền sống, hòa nước vào như bùn, đắp vào chỗ nổi hạch là tiêu hết.

#### 4. Kinh trị nỗi hạch sau gáy, hoặc sưng dò, cứng đau:

- Củ mài tươi 1 - 2 tắc, hạt thầu dầu 2 hột. Cùng nghiên chung, đặt vào lò làm lành.

#### 5. Kinh trị nỗi hạch ở cổ họng như hạt mơ:

Qua mơ chín hườm, mỗi quả dùng một lạng muối, nhỏ vào ít nước, ướp 1 ngày 1 đêm rồi phơi khô, cứ đêm ướp ngày phơi cho hết nước muối mới thôi, dùng 3 đồng tiền cổ, kep lấy 2 quả mơ, lấy dây gai cột chặt lại, bò vào hũ sành, dây nút kín, chôn xuống đất 100 ngày thì lấy lên, mỗi lần dùng 1 quả ngâm nước vào họng là tiêu, 1 quả trị 1 người, 2 quả trị 2 người, hay tuyệt.

#### Truyền trị bệnh tràng nhạc nỗi ở cổ:

- Rau sam già nát, một nửa hòa với nước mà uống, còn một nửa thì sáp trên lá chuối, rắc bột phác tiêu lên trên, đem rít vào chỗ đau, ngày thay 1 lần.

- Rau giệu cũng làm như cách trên.

## X - KIẾT LY

Kiết ly là trong bụng quặn đau, đại tiện bức bách mót ỉa mà rặn không ra (ly cấp hậu trong), phân ra hoặc trắng hoặc đục, hoặc đờ trắng lẩn lộn, hoặc vàng hoặc đen, hoặc như óc cá hoặc như nước nhè dột. Đó là vì bệnh có nặng nhẹ, chứng có hàn nhiệt không giống nhau, nhưng đại để là do vị bị thấp nhiệt hay thực tích mà sinh bệnh, thấp nhiệt, thực tích phạm đến huyết thì đại tiện đờ, phạm đến khí thì đại tiện trắng, mà phạm đến cả khí huyết thì đại tiện trắng đờ lẩn lộn, đại tiện vàng là thực tích, đen là nhiều thấp. Nội kinh: "Đại tiện đờ là thuộc huyết, bệnh ở đại tràng, đại tiện trắng là thuộc khí bệnh ở tiêu tràng. Phép chữa bệnh mới phát thì nên hạ, bệnh lâu thì nên bổ, cốt ở nơi châm chước.

#### 1. Kinh trị chứng ly trước đờ sau tráng, lâu năm không lành hễ trước tráng sau đờ là ly, trước đờ sau tráng là giun sán (trường cổ) thì nên dùng phương này.

- Rẽ ngưu tất 1 nắm to, (kiêng đồ sắt), rửa sạch già nát dùng 1 chén rượu để tắm một đêm, sáng hôm sau uống lúc đói bụng, uống 2 - 3 hay 4 lần, đến lành thì thôi.

#### 2. Truyền phương chữa mọi chứng ly đều công hiệu:

- Sâu đâu cứt chuột đập vỡ bỏ vỏ lấy nhân, dùng vài gói lại dùi gỗ cán bò dầu, luyện hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 7 viên, uống với dấm thanh, uống cách xa bữa ăn, khởi ngay.

- Rẽ cây sâu đâu cứt chuột, rửa sạch, cắt nhỏ, phơi khô tán nhỏ, luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh, bệnh nhẹ uống 5 - 6 lần, bệnh nặng 10 viên, với nước cơm.

- Trị di ly ra máu: Dây Tầm phóng (Khô huyền đằng) sắc lấy nước thật đặc mà uống.

- Lá ngải cứu, Vỏ quýt. Hai vị bằng nhau, sắc lấy nước mà uống, hoặc tán nhỏ, đổ rượu vào cơm nấu cho nhừ rồi nhồi viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống hai ba viên với nước muối, là lành.

- Da nhím đốt cháy tán nhỏ, hai đồng cân hòa với rượu mà uống rất hay.

- Hành tăm 1 nắm, già nát nấu cháo với gạo té mà ăn, tự lành.

- Bò hung đốt tốn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng với rượu vào lúc đói, rất hay.

- Cứt ngựa 1 cục, đốt tán nhỏ hòa nước mà uống, là khỏi.

Rồi 1 con, bỏ đầu chân, đốt tốn tính, tán nhỏ, hòa vào nước cơm mà uống, thì khỏi

- *Cứt triều*, 1 thăng, sao cho bết khói thừa lúc đang nóng chể và một bát nước quay len, đợi láng trong lấy nước mà uống rất công hiệu.

- *Rễ cây mè, Cò seo gà, Hạt Mâ dề*. Đều bằng nhau, rửa sạch, cắt nhỏ sắc đặc uống.

- *Rây tẩm phòng, Ké dẫu ngựa*, dùng cả cành và lá. Hai vị đều nhau, già nát, mỗi liều dùng 4, 5 đồng cân, nước 3 bát sắc còn nửa bát, lọc bỏ bã cho vào tí muối, uống lúc đói rất hay.

- *Ngũ bội tử* 1 lạng, *Phèn phi* 5 đồng cân. Tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 50 viên với nước cơm, là công hiệu.

- *Hạt bồ kết*, để trên miếng ngói sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 40, 50 viên, uống với nước trà, để lâu năm, vào lúc đói uống được ba lần thì hết chất bẩn trong ruột, phân sẽ sắc vàng trở lại, đã kinh nghiệm chữa khỏi nhiều người.

- *Lá thanh hao, Lá ngải cứu*. Há vào ngày mồng 5 tháng 5 âm lịch hai vị bằng nhau, già lẫn với đậu sị, vát thành bánh, mỗi bánh dùng một thăng nước sắc uống công hiệu.

- *Cây ích mẫu phơi khô, Muối lâu năm, Ô mai đốt tồn tính*. Ba thứ bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần uống 3 đồng cân như lý đờm thì thang với nước can khương, lý máu thì thang với nước cam thảo, công hiệu.

- *Lá kê dẫu ngựa*, không kê nhiều ít, rửa sạch, sắc cho nát bét, lọc bỏ bã vào chung với mật thành cao, mỗi lần hòa 1, 2 thìa với nước sôi mà uống, rất hiệu nghiệm.

- *Gà mái nấu* 1 con, nhổ lông, rửa sạch, lấy muối trộn với giấm phết vào nướng qua, nấu thật chín mà ăn, rất bổ ích.

- *Hạt mùi* 1 vốc, sao thơm tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng lý ra miếu thì uống với nước đường, lý đờm thì uống với nước gừng, ngày uống 2 lần là công hiệu.

### **3. Truyền trị mọi chứng ly, hoặc xích ly, hoặc bạch ly, mót rận, ngày đêm di luân:**

*Hoàng đơn*, láng qua nước rồi sao khô 8 phần, *Ba đậu* gói nhiều lớp giấy, đập bỏ đầu, 5 phần, *Sáp vàng* 8 phần. Nấu chảy trộn đều làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 6, 7 viên, dần dần tăng lên 15 viên, uống với nước cơm vào lúc đói, nếu xích ly thì nấu nước *rẽ tranh* làm thang, bạch ly thì nấu nước *lá ngải cứu* và gừng làm thang. Người bệnh lâu ngày hoặc già yếu thì chờ dùng.

### **4. Kinh trị kiết ly lâu ngày không khỏi, dù chất bẩn trong ruột dã ra:**

- *Mơ 20 quả*, sắc với 1 bát nước 6 phần, uống lúc đói rất hay.

### **5. Kinh trị chứng hưu túc ly khi phát khi khỏi, lâu năm không khỏi:**

*Xương hổ*, nướng vàng cháy tán nhỏ, mỗi lần uống 1 đồng cân với nước cơm, hoặc nước nóng, ngày 3 lần là công hiệu.

### **6. Kinh trị chứng sau khi di ly, tiểu tiện di nhiều, bụng dày và rất đau, là do âm dương không điều hòa:**

*Quả dànê dànê*, *Cù riêng*. Mỗi thứ 3 đồng cân, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng với nước cơm, hoặc rượu nhạt vào lúc đói, là lành.

### **7. Kinh trị di ly lâu ngày, ăn uống không tiêu:**

- *Chi thực* bò ruột, sao tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân với nước cơm vào lúc đói là công hiệu.

## 8. Kinh trị chứng kiết lỵ đi máu không ngọt, ợ khan, gây yếu, hay ngá, mặt đỏ là do trùng:

- *Nước mật heo, Giấm tốt, Nước gừng*. Ba thứ bằng nhau, hòa lẫn, thâm vào lỗ đít cho hơi giấm xông lên cổ họng luôn luân, thì đi tả ra chất độc ngũ sắc và trùng, mà khỏi.

## 9. Kinh trị chứng xích bạch lỵ, đi máu và đờm lắn lộn, bụng đau mót rặn khát nước tiểu tiện đờ gắt là do tỳ vị tích trệ, nên dùng thuốc "thông khí hóa trệ".

- *Thanh mộc hương, Đại hồi, Hắc sưu* sao vừa hạt cài củ, sao. Hạt cau. Các vị đều nhau, tán nhỏ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm vào lúc đói là khỏi.

## 10. Kinh trị mọi chứng xích bạch lỵ, đau bụng mót rặn:

- *Lá lầu dực* sao khô, Dất lồng bếp, đều tán nhỏ, xích lỵ thì dùng rễ vây dày dò sắc nước làm thang, bạch lỵ thì dùng rễ vây trắng và chút ít *can khuong* sắc nước làm thang mà uống, là khỏi.

- *Củ mài, Gương sen*. Hai vị bằng nhau. *Phấn thảo* nửa phần. Cùng tán nhỏ mỗi lần uống hai ba đồng cân, thang với nước trà, tuy uống nhiều phương không khỏi, chỉ uống 1 lần thì yên.

- *Hạt bồ kết* (sao lắn với cám), *Chí xác sao*. Đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện với cơm làm viên bằng hạt ngô đồng mỗi lần uống 30 viên với nước cơm.

- *Hắc sưu* (Hạt bìm bìm biếc) sao, nghiên lấy lớp bột lăn dầu 2 đồng cân, sắc nước *tim bắc* làm thang mà uống và lúc đói, sau khi uống rồi, cho ăn cháo trắng để bồi bổ.

## 11. Kinh trị chứng cầm khẩu lỵ không ăn được:

- *Thạch liên nhục*, bò vò và tim, sao qua tán nhỏ, liều dùng 1, 2 đồng cân, uống với nước *Trần mè*, thấy muốn ăn là công hiệu, hoặc ly kinh niêm không khỏi hao tổn tinh huyết mà thành lao lý biến sinh nhiều chứng, ngũ tang phiền nhiệt thì thêm *củ mài* sao và *hạt sen* tán nhỏ.

- *Củ cải* sắc nước hòa với ít mật, uống lúc đói, đến lúc muốn ăn thì lấy thịt nấu cháo mà ăn, nhưng không ăn quá nhiều.

- *Tỏi, giã nát*, rít vào giữa hai lòng bàn chân và lỗ rốn là công hiệu.

- *Cốm chòi* (bòng lúa nếp) bò vò, tắm nước gừng cho ướt, lại sao khô tán nhỏ, mỗi lần uống hai đồng cân với nước nóng, ba lần uống là khỏi.

- *Cá diếc to*, để nguyên vẩy, mổ bụng moi bỏ ruột, dồn vào một cục *phên chua* bằng đầu ngón tay, đem đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần uống 1, 2 đồng cân với nước cơm vào lúc đói là yên.

## 12. Kinh trị chứng lạnh lỵ đi ngoài luôn, mà không cần mót rặn:

- *Sa nhân sao, Gan dê*, thái mỏng sấy khô trên miếng ngói. *Can khuong*. Các vị đều bằng nhau, tán nhỏ luyện với cơm và viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần uống 30 - 40 viên với nước đã đun sôi, ngày hai lần là khỏi.

- *Củ mài* nửa để sống, nửa sao, tán nhỏ, mỗi lần uống hai ba đồng cân với nước cơm, là khỏi.

- *Cá diếc*, nấu canh với hẹ mà ăn là công hiệu.

- *Lá lốt* một nắm sắc uống là yên.

## 13. Truyề̄n trị di lỵ ra máu vì nhiệt độc:

- *Danh* dành 14 quả bồ vò, tán bột, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần dùng 3 viên, ngày uống 3 lần, rất công hiệu, sắc nước uống cũng được.
- *Ô mai*, bồ hòn lấy cơm, *Hèo hoa*, sao qua. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân với nước cơn, hết ngay.
- *Cỏ tháp bút*, 5 đồng, mỗi lần uống vào lúc đói là khỏi.
- *Ngù bôi tử*, sao tán nhỏ, *Ô mai* ngâm nước bóc lấy cơm. Giã nát làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 50 - 60 viên với nước nóng là khỏi.
- *Lá sen*, sắc với nước chay mà uống, rất hay...
- *Ô dược*, đốt tòn tinh, tán nhỏ, dùng cơm gạo trần mě giā nhuyễn luyện làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm vào lúc đói, là lành.
- *Hạt gai dầu* (Cần xa) nghiền với nước lọc bỏ bã, nấu với đậu xanh cho chín mà ăn, rất tốt.
- *Bạc hà* sắc uống thường xuyên, rất hay.

*Can khương*, đốt tòn tinh, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước cơm, rất hay

- *Mộc nhĩ sao*, đốt tòn tinh tán nhỏ, uống với rượu, hoặc uống với nước giếng ban mai cũng công hiệu.

## 14. Kinh trị lỵ di ra máu đau thắt ở bụng rốn:

- *Đậu sỉ* 1 vốc. Sắc với 1 bát nước, sôi 2 dạo thì uống, nếu xích bạch ly lắn lộn thì dùng đậu sỉ sao đen, sắc lên mà uống, rất công hiệu.

## 15. Kinh trị lỵ di ra máu do tỳ thấp:

- *Thanh bì* bò ruột sao, *Hèo hoa sao*, *Kinh giới*. Ba vị đều bằng nhau sắc uống lúc đói, là khỏi.

## 16. Kinh trị lỵ di ra máu, đau bụng, hoặc di ra chất như óc cá, nhiều màu sắc lắn lộn đó là do độc rượu:

- *Mướp* 1 quả, đẽ cà vỏ và hạt đốt cháy tán nhỏ mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói là khỏi.

## 17. Kinh trị lỵ di ra máu mù ngày vài chục lần, lâu ngày không khỏi, là do phong độc:

- *Tạo giác thích*, *Hèo hoa* để sống. *Chi thực* sao với cám. Đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hột ngô đồng, mỗi lần uống 30 viên với nước cơm, ngày 3 lần, hay lầm.

## 18. Kinh trị lỵ di ra máu mũi không khỏi:

- *Quán chung* 5 đồng cân, nửa rượu nửa nước sắc cho uống, rất công hiệu.

## 19. Kinh trị lỵ khát nước uống rất nhiều:

- *Mạch môn đồng*, bồ lõi 3 lang, *Ô mai* bồ hòn 20 quả, nước 1 thăng. Sắc còn 9 phần, cho uống dần dần là công hiệu.

- *Ô mai* nấu nước, uống thay nước trà là khỏi.

## 20. Kinh trị kiết lỵ di ra phân sắc xanh:

- *Can khương*, cắt nhỏ như hạt đậu đen, mỗi lần uống 6-7 hạt với nước cơm ngày uống 3 lần, đến 2 lần là khỏi.

21. Kinh trị chứng kiết lỵ do ăn các đồ sống lạnh như: cua, trai,... tỳ vị bị lạnh mà sinh ra, chữa nhiều phương vẫn không khỏi:

- Ngó sen, giã nát uống với rượu nóng, uống vài lần là khỏi.

## 22. Truyền phương chữa kiết lỵ hay nhũ thăn:

*Dây mơ lông, Cò seo gà, Rễ cỏ tranh, Rễ cây phèn đen.* Đem bàng nhau gừng sông, dùng chút ít, sắc đặc để nguội cho uống lúc đói

## 23. Truyền phương chữa kiết lỵ di ngoài ra máu mà chữa nhiều thuốc mà không khỏi:

*Vỏ ốc bươu lắn* trong đất đã lâu năm, lấy về rửa sạch tán nhò liêu dùng 2, 3 đồng cân, uống với nước chín là khỏi.

## 24. Trị chứng kiết lỵ ngày đêm đi yô dộ:

- *Cò seo gà, Rễ cỏ tranh, Lá Phèn đen, Lá mơ lông, Vỏ cây duối, Nam mộc hương, Củ cỏ cù, Lá ngài cùu* Có đau xoắn trong ruột già *Hoàng liên, Chi xác, Hạt cau*, di ngoài ra nhiều máu già *Hồng hoa, Tô mộc, sáp ong...* Sắc uống.

## 25. Kinh trị kiết lỵ di ngoài ra máu, giờ từng giọt không khỏi:

*Địa du, Hoàng bá.* Hai vị đều nhau, tán nhò, liều dùng 3 đồng cân uống với nước cơm. Một rận thì già *Mộc hương, Đậu xanh, Củ nâu*.

## XI - IA CHÂY

Bệnh ia chày có 8 loại: thấp, phong, hỏa, đờm, thực tích, tỳ tả, thận tà... Làm sao mà biết?

- Di ngoài ra nước như xối bung không đau là *thấp*.
- Mới ăn vào lại đi ngay, cơm cũ không tiêu là *phong*.
- Đau bụng di ngoài như nước nóng, mỗi cơn đau lại di ngoài một lần, là *hỏa*.
- Đi ngoài lúc nhiều lúc ít, khát nhiều là *đờm*.
- Đau bụng dữ dội rồi di ngoài, di ngoài được mà giảm đau là *thực tích*.
- Đau bụng chân tay lạnh là *hàn*.
- Thường đi lỏng dẩy là *tỳ tiết*.
- Canh nấm mới di ngoài là *thận tiết*.

Bệnh này, hình như dễ chẩn đoán, nhưng gặp phải bệnh chứng phức tạp khó đoán thi kê đơn cứu chữa cũng rất khó. Khó là vị tỳ là me của tạng khác mà bệnh ia chày hay làm hại tỳ tức là hại đến nguyên khí của con người, cho nên không được coi thường.

1. Kinh trị chứng tỳ hư ia chày lâu năm. Vì như đất với nước đồng hóa nhão ra, phương này có thể làm ẩm bàng quang, dễ đái được trong thi ruột già chất lại. Tuy thuốc khác cũng hay, nhưng không thể gạn lọc chất độc và chất trong được:

- *Hạt sen già* bóc vỏ tim, sao vàng tán nhò, liều dùng 2 đồng cân, nấu nước *trân niê* cho uống lúc đói bụng, rất hay.

2. Kinh trị chứng bỗng nhiên di tả, bụng chướng lên, ngày đêm di mài, dùng mọi thuốc đều không khỏi di khí thoát:

- Ich tri nhân 2 lạng sắc đặc cho uống là khỏi

- *Sáp ong*, mỗi lần dùng 2 đồng cân, đập cho vào 2 quả trứng gà, một ít muối xào chín mà ăn, chưa khỏi thì làm lần nữa.

- Lấy 4, 5 *hạt hồng xanh*, bọc giấy ướt nướng chín cho ăn.

**3. Kinh trị thổ tả không đứt, tay chân giá lạnh, bất tỉnh nhân sự:**

- *Nam tinh* tí 1 nhỏ trộn giấm rít vào gan bàn chân, hết ngay.

**4. Kinh trị hàn tả ỉa ra toàn nước:**

- *Can hương* nướng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước cháo là công hiệu.

**5. Kinh trị sau khi thổ tả, thoát dương nguy cấp, chân tay giá lạnh, bất tỉnh nhân sự:**

- *Hành trắng* già nát, xào nóng, chườm vào lỗ rốn, lại dùng 21 tép hành khác già nát, hòa với rượu cho uống thì hồi dương, thật là phương thuốc thần.

**6. Kinh trị đau bụng ỉa chảy do tạng hàn cực hư:**

- *Lưu hoàng*, *sáp ong*. Đầu 2 lạng, nấu chảy tan ra, làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 5 viên, uống với nước mồi mucus, rất hay.

**7. Kinh trị ỉa chảy lâu ngày sấp nguy, dùng mọi thứ thuốc đều không khỏi vì thận chủ về đại tiểu tiện, ỉa chảy lâu ngày thì thận hư, không nên chuyên chữa về tỳ vị.**

- *Cốt toái bổ* tán nhỏ dùng trái cật heo bổ đôi, móc bò cái trắng ở giữa, nhét thuốc tán vào, áp lại nướng chín mà ăn là lành.

**8. Kinh trị ỉa chảy lâu ngày, ăn kém sút:**

- *Gao nếp* 1 thăng, ngâm nước 1 đêm, phơi khô sao chín, Củ mài 1 lạng đều tán nhỏ, trộn đều mỗi sáng sớm dùng 1 vốc, cho vào 3 muỗng đường cát và ít hạt hồ tiêu, quậy với nước sôi mà uống, mùi vị rất ngon mà rất bổ ích, uống lâu còn có tác dụng ấm tinh khí để có con, đây là phương thuốc bí truyền.

**9. Kinh trị chứng nhiệt tả ỉa máu không thôi:**

- *Lá mã đê* già vắt lấy nước cốt hòa với 1 chung mật ong sắc nóng lên cho uống, hoặc dùng hạt mă đê tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước cơm, rất hay.

- *Muội nồi* tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước cơm cầm ngay.

- *Ngải cứu* lâu năm 1 nắm, *Gừng sống* 1 củ. Sắc cho uống nóng là khỏi.

- *Rễ sầu dây cút chuột* 2 phần *lá sầu dây cút chuột* 1 phần. Sắc nước uống khi đói rất hay.

- *Lá dây cù nau*, *Lá lầu* Mỗi thứ 1 nắm, sắc cho uống là cầm ngay.

- *Lá vông*, nấu sôi xông vào lỗ đít, lúc nước ấm thì rửa tay chân, lại dùng tỏi già nát, đit hai lòng bàn chân và giữa lỗ rốn, cầm ngay.

**10. Kinh trị ỉa chảy dùng mọi thức thuốc đều không khỏi:**

- *Dạ dày* lớn 1 cái. *Tỏi* 2, 3 tép, dồn vào trong bao tử heo nấu chín, già nhỏ làm viên bằng hạt ngô, mỗi lần dùng 30 viên, uống với nước cơm vào lúc đói là khỏi.

**11. Kinh trị bong nhiên bị ỉa chảy, ngày đêm không ngớt sấp chết:**

- *Lá gai* hái ngày mồng 5 tháng 5 âm lịch phơi khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân (Trẻ em nửa đồng cân) uống với nước lạnh chờ dùng nóng mà làm cho bệnh nhân xốn xáo khó chịu.

- *Dây mơ đai*, cả rễ và lá 1 nắm, sắc đặc chờ nguội, uống vào lúc đói là cầm ngay.

**12. Kinh trị ỉa chảy không ngót và cúng chữa được chứng xích bạch ly.**

- *Vỏ quả lựu*, hoặc vỏ cây lựu đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân uống với nước cơm vào lúc đói rất hay.

**13. Kinh trị chứng ỉa chảy mùa hè.**

- *Ngũ bội tử* tán nhỏ, luyện với cơm là viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 20 viên, thăng với nước lá sen.

**14. Kinh trị ỉa chảy ra máu:**

- *Hạt mùi* 1 vốc, sao thơm tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng cân với nước chín, ngày uống 2 lần rất tốt.

- *Địa phu tử* sắc lấy nước, (không có hạt thì dùng lá già vắt lấy nước bỏ bã), nấu cháo với gạo tẻ mà ăn, sẽ cầm ngay.

- *Tóc rối* 5 đồng cân, đốt thành ra, *Bóng mồng gà*. Lá trắc bá. Mỗi vị dùng 1 lang tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân uống với rượu lúc đi ngủ, sáng hôm sau cho uống 1 chén rượu nóng, chỉ 1 lần là kiến hiệu.

- *Hoa hòe*, *Hạt mã dề*, đều bằng nhau, sao chung tán nhỏ. Liều dùng 2 đồng cân, uống với nước là yên ngay, khói thì thôi.

**15. Kinh trị di ỉa chảy ra máu không ngót:**

- *Cỏ tháp bút* lúc đói sắc cho uống là khỏi.

- *Lá đơn dò* 1 nắm sao cháy tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân uống với nước cơm hoặc sắc cho uống đều tốt.

Chữa người lớn trẻ em ỉa chảy, kiết ly, dùng *Cỏ tràng hàn*.

- *Củ cỏ cú*, *Nam mộc hương* (*Khổ lang bì*), *Vỏ cây đuối*, *Vỏ cây sung*, *Vỏ cây vải*, *Vỏ cây sắn*, *Vỏ củ nâu*. Các vị đều bằng nhau, tán nhỏ luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh. Liều dùng 5 viên, có khát nước thì dùng củ sắn dây sắc làm thang, thổ tả thì thang bằng nước cơm, ly thang bằng nước chè.

**16. Chứa chứng nhiệt tà.**

- *Hạt mã dề*, sao qua, tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân, hòa nước cơm mà uống.

- *Lá lầu, rễ trảng, lá chi thiên* Ba vị bằng nhau sắc uống.

## XII - ĐÁI ĐỤC

Bệnh ái ra toàn nước đục không trong, là do tửu sắc quá đât, lo nghĩ buồn phiền khiến tâm thận đều hư mà không chủ trì được, nguyên tinh không giữ vững mà sinh ra bệnh này. Tâm suy mà ghé nhiệt thì ái đục mầu đât, gọi là xích trọc, tâm suy thêm thận hàn thì ái đục mầu trắng gọi là bạch trọc, âm không thăng dương không giáng, trên dưới trái ngược nhau thì ái ra chất trắng đât lẩn lộn nhưng ái đế đều do thấp nhiệt mà ra cả.

Về phép chữa nên *Thanh tâm tu thận, giáng hỏa trừ đát* làm chủ yếu.

**1. Kinh trị chứng ái đục, ái đât, ái ra chất trắng như dầu, màu sắc biến đổi, cặn lắng xuống như cao, như hồ, do nguyên khí không đủ, hạ tiêu hư tàn mà ra:**

- *Ích tri nhân*, *Tỳ giải*, *Thạch xương bồ*, *Ô dược*. Đều bằng nhau bắc làm 1 thang, sắc gần được thì cho nhúm muối, uống lúc đói lòng là bệnh yên.

## 2. Kinh trị chứng dai ra chất đục, trắng.

- *Rom lúa nếp* sắc đặc lấy 1 bát, phơi sương 1 đêm, sáng sớm cho uống rất hay.
- *Củ cải*, khoét rỗng ruột, dồn Ngô thù du vào, dày kín lại cho vào chõ đồ chín rồi lấy ra, bỏ hết Ngô thù, chỉ lấy củ cải sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, uống với nước muối, ngày uống 3 lần, rất hay.
- *Hạt bí dao*, thứ để lâu ngày càng tốt, sao tán bột, mỗi lần dùng 5 đồng cân, uống với nước cơm vào tối, là công hiệu.
- *Lá dương*, sấy khô, tán nhỏ, khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần 50 viên, uống với nước sôi vào lúc tối, rất hay.
- *Ngài tằm* nấu bò đầu, chân, cánh, sấy khô, tán nhỏ, giã với cơm làm viên bằng hạt ngô đồng đồ xanh 40 viên, uống với nước muối nấu lên vào lúc tối, rất hay.

## 3. Kinh trị chứng dai đục vì bệnh hư lao.

- *Xương đê*, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu nhạt vào lúc tối, là khỏi.

## 4. Kinh trị chứng dai đục vì khí hư.

- *Gạc hươu*, đeo vựn 1 năm, sao vàng tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc tối, cầm ngay.

## 5. Kinh trị chứng dai đục vì thận hư đau nhói hai bên sườn cùng xương sống:

- *Ngũ vị tử* 5 lạng, sao tán nhỏ, dùng giấm khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 30 viên, uống với giấm hoặc nước nóng.

## 6. Kinh trị chứng dai đục bụng đầy, bất kỳ trai gái đều công hiệu:

- *Ích tri nhân*, tắm nước muối sao, *Hậu phác*, tắm gừng sao. Đều bằng nhau, gừng 3 lát, táo 1 quả, sắc nước uống, rất hay.

## 7. Kinh trị chứng dai ra nước đục màu đỏ do tâm thận hư kém, tinh ít, huyết ráo, miệng khô, phiền nhiệt, dầu choáng váng, hồi hộp:

- *Thò ty tử*, *Mạch môn đồng* (bỏ lõi). Hai vị đều bằng nhau, tán nhỏ, luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 70 viên, uống với nước muối vào lúc tối, rất hay.

## 8. Kinh trị chứng dai ra nước đục màu đỏ vì lao tâm:

- *Hạt sen già*, bóc bỏ lõi, hai lạng, chích *Cam thảo* 4 đồng cân. Đều tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân sắc nước cỏ tim bắc làm thang mà uống lúc tối, rất hay.

## 9. Truyền trị chứng dai ra nước đục màu trắng, tiểu tiện tự ra không nín được:

- *Sài hồ*, *Nhân trần*, *Mộc thông*. Đều bằng nhau, sắc uống vào lúc tối ngoài ra dùng lá hẹ 1 nắm sắc đặc, nhân lúc nóng xông vào ngọc hành, là lành.

## 10. Truyền trị chứng dai đục.

- *Rễ cây vóng vang* 1 năm. Cạo sạch vỏ ngoài giã nát, đổ nước 3 phần sắc còn 1 phần, phơi sương 1 đêm, uống vào lúc tối, rất hay.
- *Rau muống* 1 nắm. Vò nát lấy nước đặc, lẳng lấy nước trong 1 bát, hòa với một chén mật, uống lúc tối, là kiến hiệu.

## XIII - DI TINH

Di tinh là tinh khí trong ngọc hành tự chảy ta, phát bệnh có chia ra hai loại hư thực khác nhau, phải dò xét cho kỹ.

Phàm người trai tráng khỏe mạnh mà ở nề một mình, vì mơ tưởng dục tinh, hoặc nầm mộng thấy gái mà xuất tinh, đây là tinh khí vì tràn đầy mà tiết ra, không cần phải dùng thuốc, được thỏa mãn tinh dục là hết bệnh. Con người nguyên khí hư kém, tâm không tàng thần, thận không tàng tinh mà di tinh, nầm mơ thấy giao hợp mà xuất tinh thì chủ yếu là phải bổ dưỡng tâm thận, mà trước hết phải điều hòa tỳ vị, làm cho tâm thận được củng cố, tỳ vị được bồi bổ thì bệnh tự khắc khỏi.

### 1. Kinh trị bỗng nhiên di tinh hoặc nầm thấy giao hợp mà xuất tinh:

- *Quả hỏe* 4 lạng, Dâu đen 1 vốc. Sao chung cho thơm, thêm *Bach Chi* và *Hồ tiêu* (người bệnh bao nhiêu tuổi thì dùng bấy nhiêu hạt tiêu) sao qua, cùng ngâm rượu cho uống lúc đói, tùy ý mà uống thì bệnh sẽ khỏi.

### 2. Kinh trị chứng di tinh, rỉ giọt, di tiểu sót lại và ban đêm hay di tiểu.

- *Ích trú nhân*, 24 hạt, sắc nước cho vào ít muối mà uống chưa khỏi thì làm thêm uống.

### 3. Kinh trị di tinh vì nội nhiệt:

- *Rì sát*, tán nhỏ, liều dùng 1 đồng cân, uống với nước lạnh, chỉ uống 3 lần là kiến hiệu.

- *Cô nhọ nội* (*cô mục*) sấy khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân uống với nước cơm vào lúc đói, hoặc lấy nước hòa với 1 chén mật, nửa chén rượu mà uống, uống được lâu thì tóc râu đen lại, kiên tinh cố túy, rất hay.

### 4. Kinh trị chứng nầm mộng xuất tinh:

- *Hạt tía tô* vài lạng, tán nhỏ, mỗi liều dùng 1 đồng cân uống với rượu ngày hai lần là kiến hiệu.

### 5. Kinh trị mơ mộng mà di tinh:

- *Xương sống mùi dầu chó*, đốt thành than, tán nhỏ, mỗi liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu lúc đi nầm, là khỏi.

### 6. Kinh trị nầm mơ giao cấu mà di tinh:

- *Củ hành*, thái mỏng lúc đói nấu cháo ăn ngày 5, 6 lần thì khỏi.

### 7. Kinh trị trai hoặc gái thường chiêm bao thấy giao cấu với quỉ, tinh thần hoảng hốt người càng ngày càng gầy.

- *Gạc hương* dê nhỏ, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với rượu vào lúc đói, rất công hiệu.

## XIV - LÂM CHỨNG

Lâm chứng là chứng đi đái rất khó khăn, đau buốt trong ngọc hành muốn đái không đái được, nguyên là vì ham ăn đồ cao lương hậu vị, rượu nồng, thịt nướng quá nhiều, hoặc do lo nghĩ, sắc dục quá độ, đến nỗi thủy hỏa mất điều hòa, tâm thận không còn giao thông với nhau mà sinh nấm chứng lâm như "*kí lâm*"; "*sa lâm*", "*huyết lâm*", "*Cao lâm*" và "*lao lâm*".

- *Kí lâm*. Là chứng đái gắt, thường mỗi khi đái sót lại mấy giọt (lậu khí)

- *Sa lâm* là lậu kít, di tinh khí đọng lại trong ngọc hành, mỗi khi đi đái đau buốt, đái không ra, hé ra được thì tận gốc.

## 1. Kinh trị chứng khi rái thay đau buốt, hoặc rái ra máu rái ra cát, rái ra sạn, sưng đau.

- *Ngưu tất* 1 lượng, *Nước* 2 bát. Sắc lấy một bát uống nóng hoặc cho vào một tí rượu mà uống rất hay. Nếu rái buốt ra máu thì uống với bột *hoạt thạch* 1 lượng, nếu đau thì gia thêm ít *Xạ hương* và *Nhũ hương* càng hay. Một người đàn bà bị bệnh này 10 năm, nhờ uống bài này mà khỏi.

## 2. Bài thuốc kinh nghiệm chữa 5 chứng lâm

*Cỏ chi thiên, rễ cây vây đòn, rễ cây vây trắng, rễ tranh, thịt ốc bươu, cỏ bắc.* Đều bằng nhau, sắc cho uống vào lúc đói là khỏi.

- *Chua me* đất tươi già vắt lấy nước cốt 1 chung, rượu 1 chung, hòa lẫn cho uống lúc đói là khỏi.

- *Hạt vông vang, Biển súc, Nhân trần, Mộc thông, Hạt mã đề, lá tre,* Đều dùng 2 đồng cân. *Cỏ bắc* nửa đồng, sắc cho uống là rái sẽ thông.

- *Củ gai*, già nát sắc cho uống là rái sẽ thông

- Dùng *củ gai* thêm *hạt mã đề* trọng lượng bằng củ gai, nghiền ra. *Hành* 3 tép già nát vắt lấy nước cho uống rất hay.

- *Cỏ bắc*, sắc cho uống thường xuyên, rất hay.

- *Rễ cà* thái mỏng phơi khô sắc đặc hòa nước rái trè con cho uống, rất hay.

## 3. Kinh trị tiểu tiện từng giọt sót lại, lúc có lúc không.

*Tỏi* 1 củ, bọc lấy nướng chín, phơi sương 1 đêm, cắn ăn lúc đói, uống với nước mời mucus, rất công hiệu.

## 4. Kinh trị chứng lậu nhiệt, rái buốt.

- *Rễ biển súc* 1 nắm, sắc nước thường uống.

- *Rau sam*, già lấy nước thường uống, rất hay.

- *Lá gang*, 1 nắm to, già nát hòa với nước 1 bát, láng bỏ bã, lại cho vào 1 chén mật, uống lúc đói, chỉ uống 3 lần là kiến hiệu.

## 5. Truyền trị chứng lậu khi di rái rất.

- *Vỏ cây dương*, cao bò vỏ ngoài, lấy lớp trắng 1 nắm to, sắc đặc uống lúc đói, rất hay.

- *Củ kim cang* đốt qua, thái mỏng phơi khô sắc uống thay nước trà rất hay.

- *Mộc thông* 5 đồng, *Hành* 5 tép. Sắc uống nóng là thông.

- *Nhựa cây dào, Mật ong*: Đều 1 lượng, nước 1 bát sắc còn phân nửa, uống lúc đói là rất tốt.

- *Vỏ cây bồ hòn*, cao vỏ ngoài, dùng một nắm to, cắt nhỏ, sắc đặc uống lúc đói rất hay.

## 6. Truyền trị đàn bà bí rái.

- *Gong rau muống* 1 nắm to, già nát đập vào rốn là rái sẽ thông.

## 7. Truyền trị chứng "cao lâm" đau buốt, các thuốc không hiệu quả.

- *Tổ bò ngựa cây dâu* mỗi lần dùng một cái nướng khô tán nhỏ, uống với rượu vào lúc đói, nặng lâm thì uống 2, 3 lần là khỏi.

- *Cỏ mần trầu* 1 nắm to, già nát, đổ vào một bát nước, sắc sôi lọc bỏ bã cho vào một chén con mật, uống lúc đói rất hay.

- *Xương đê*, đốt cháy tán nhỏ, mỗi liều dùng 2 đồng cân, lấy vỏ trắng cây dâu, sắc nước làm thang mà uống, công hiệu.

#### 8. Kinh trị chứng lậu máu buốt dữ.

- *Ngó sen* già nát lấy nước 1 bát, *Tóc rối* đốt ra tro, 1 đồng cân. Hòa vào mà uống, chỉ ba ngày là hết máu, khỏi đau.

- *Hạt cau rừng* 1 hạt. *Mạch môn* 5 đồng, bò tim, sao, sắc lấy nước, mài *hạt cau*, uống vào lúc đói là khỏi.

- *Tinh tre* 1 nắm to, nước 2 bát. Sắc lấy nửa phần uống lúc đói, rất hay.

- *Nhusa cây đào* sao khô, *thạch cao*, *Mộc thông* đều 1 đồng cân, nước một bát sắc còn 7 phần uống sau bữa ăn là khỏi.

- *Dậu dò* 3 vốc, sao qua tán nhỏ. Mỗi lần 2 đồng cân, dùng hành 1 củ nướng qua, đánh tan trong rượu nóng mà uống thì hay.

- *Hạt vông vang* 1 cân nước 3 thăng. Sắc còn một nửa, ngày uống 3 lần là công hiệu.

- *Hạt bìm bìm*, nửa sao nửa để sống, nghiền nhở lấy lớp bột dầu, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước gừng, uống một lúc lâu rồi uống thêm nhiều trà nóng.

- *Lá đậu đen* 1 nắm to. Sắc với hai bát nước, còn phần nửa uống lúc đói là công hiệu.

- *Rêu xanh* dưới đáy thuyền, cạo lấy một nắm bàng quả trứng vịt, đổ 2 bát nước, sắc còn nửa, uống vào lúc đói.

- *Củ nghệ*, *Củ hành tăm* Đều bàng nhau, làm 1 thang sắc uống lúc đói, là công hiệu.

- *Ngài tăm* bò đầu, chân, cánh, sấy khô, tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, rất công hiệu. Bệnh khỏi thì thôi uống.

- *Trùn khoang* cổ to 6,7 con, (thứ nhỏ hơn thì 10 con). Nghiền nát đổ một bát nước lạnh, khuấy đều đợi lắng trong, lọc bỏ bã mà uống kiến hiệu ngay.

- *Hạt mã đề* tán nhỏ mỗi lần dùng 2 đồng cân, lại lấy hạt mã đề sắc nước mà uống vào lúc đói, nếu thach lâm thì thêm vỏ du da tức dâu ta nửa phần, tóc rối một cục đốt cháy cùng sắc mà uống.

- *Lá cà*, giã tươi vắt lấy nước 1 bát, hòa vào ít muối và ít rượu mà uống, tự yên.

- *Rễ tranh* 1 lạng. *Can hương* nửa đồng, sắc nước hòa vào một chén mật, uống vào lúc đói sẽ khỏi.

- *Răng cá gáy* 1 vốc tán nhỏ, hòa vào chút ít giấm (thứ lâu năm), chia 3 lần uống hết, công hiệu lắm.

- Theo phương trên bỏ giấm dùng rượu uống vào sẽ dài ra được cục ké trong ngọc hành, mà lành.

#### 9. Kinh trị chứng lậu ké đau buốt:

- *Dế dại* 7 con. Muối 1 lạng. Dùng miếng ngồi mới, bỏ muối trên vào dưới dế chính giữa, để trên lửa sấy khô, bỏ muối lấy dế tán nhỏ, mỗi lần dùng một đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, cục ké trong ngọc hành ra ngay là khỏi.

- *Mặt gà trống* phơi khô 5 đồng cân, *Chất trắng* trong *cứt gà* 1 lạng, sao vàng. Đều tán nhỏ, mỗi liều dùng một đồng, uống với rượu dài ra được cục ké thì thôi.

- *Cứt chim én*. Sao tán nhỏ 4, 5 đồng cân. Uống với nước lạnh từ sáng sớm đến bữa ăn, thường dài ra được nước lần cục ké là lành.

- *Dòng tiền cổ* 49 đồng. Sắc nước uống lúc đói là công hiệu, nếu chưa khói thì làm lại mà uống.

*Thịt chim khách trống*, đốt ra tro, hòa vào nước cho tan mà uống, hòn sỏi tự xuống. Nếu khó biết trống mái thì xem con nào cánh bên trái đè lên cánh bên phải là trống, hoặc lấy lông chim, đốt tán nhỏ, bỏ vào nước mà tro nồi là chim trống.

- *Nhua cây đào*, mỗi lần dùng 1 cục bằng hòn đòn, mùa hè dùng nước lạnh, mùa đông dùng nước nóng độ 1 bát hòa nhua đào vào cho tan mà uống ngày ba lần, là rái ra hết kẽ, mà lành.

- *Mai ba ba* (cua đình) nướng vàng, tán nhỏ, mỗi lần 1, 2 đồng cho uống với rượu, ngày uống 3 lần là rái thông ngay.

- *Vỏ củ ấu* 1 vốc, sắc nước, hòa với một chung mật mà uống rất hay.

*Tóc người*, đốt tần tính, tán nhỏ, mỗi lần dùng một đồng cân, uống với nước giếng vào lúc đói rất hay.

- *Hạt ý dĩ* hoặc cây lá cùng được, sắc nước uống nóng, tháng hè uống lạnh, khỏi bệnh thì thôi.

- *Cây Chuối* nướng chín, vắt lấy nửa bát nước, *lá mìn chàu*, *Rễ tranh* đều 1 nắm già vắt lấy nước, bột đậu xanh 3 đồng cân. Hòa đều, lại hòa vào 1 chén mật uống lúc đói rái ra sạn cát là lành.

*Củ cải*, xắt mỏng, tẩm mật ít lâu rồi sao khô, lại tẩm lại sao 3 lần, không nên sao cháy quá, nghiền nhỏ uống với nước muối ngày 3 lần, công hiệu không thể nói được.

## 10. TruyỀn trị nam nữ thanh niên bị chứng rái gắt sưng đau trong ngực hành hoặc âm hộ.

*Dây lõi tiền* tức dây mối già nát, sắc chín cho muối vào chút ít, uống vào lúc đói là lành.

## XV - SÓN RÁI

(Rái đậm)

Bệnh són rái là ngày đêm đi rái luôn không chừng độ, do tâm thận hư dương khí suy lạnh, bàng quang không vận chuyển bình thường mà sinh ra. Về phép chữa phải bổ mạnh và thanh tâm tiết dục thì bệnh tự yên. Lại có khi đòn bà do sinh đẻ trắc trở, bàng quang bị tổn thương, hoặc trẻ con bàng quang lạnh... đều có thể sinh ra chứng rái són không ngăn giữ được. Nên tùy chứng mà chữa.

### 1. Kinh trị chứng ngày đêm són rái luôn

- *Ích tri* 40 hạt, nghiền nhỏ, bỏ vào tí muối sắc uống.

- *Ích tri nhân*, chỉ xác, sắc nước, đổ vào một chén rượu, uống nóng vào lúc đói.

- *Củ kim cang*, thái mỏng sắc cho uống khi sắp đi nằm thì suốt đêm không đi rái nữa, hoặc dùng củ kim cang sao qua, cắt mỏng sắc nước uống thay trà, hoặc tán nhỏ ra, mỗi lần dùng 2 đồng cân, thang với nước muối hoặc rượu.

### 2. Chứa chứng đi rái luôn do khí bất túc.

*Tiêu hồi*, tắm nước muối sao, tán nhỏ, lấy gạo nếp làm bánh dày nấu chín chấm thuốc bột mà ăn.

### 3. Chứa chứng vái dái không nín được

Bong bóng heo rửa sạch, nấu chung với gạo nếp cho chín nhừ, cho vào chút hò tiêu, nấu xong bỏ gạo nếp, xắt bống heo mà ăn. Hoặc dùng tổ ong đốt cháy tán nhỏ, mỗi lần dùng 6 đồng cân, uống với nước cơm là công hiệu.

### 4. Chứa chứng dái vật ngày đêm hàng trăm lần là do thận khí suy yếu quá.

- *Ích tri nhân*, bỏ vỏ tẩm muối sao. Ô được, đều bằng nhau, dùng củ mài tán nhỏ nước và rượu khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 70 viên uống với nước muối vào lúc đói. (Súc tuyễn hoàn).

- *Bong bóng dê* 1 cái, đổ nước vào cho đầy, buộc chặt cuống lại, nướng trên lửa than cho vàng mà ăn và uống luôn cà nước trong cái bóng nữa. Mỗi buổi sáng cứ ăn một cái, chỉ ăn ba cái bóng dê là lành.

### 5. Kinh trị di dái luôn vì hạ nguyên hư kém.

- *Hạt sen* bỏ vỏ và tim nửa cân, tẩm rượu hai đêm. *Bao tử heo* được 1 cái rửa sạch dồn hạt sen vào nấu chín mà ăn. Hoặc nấu cho nát bét; già nhỏ sấy khô, luyện hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, liều uống 50 viên với nước nóng lúc đói.

### 6. Kinh trị dàn bà són dái.

- *Tổ bo ngựa cây dâu*, sao rượu tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước gừng là khỏi.

- *Lông gà trống*, đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, là công hiệu.

### 7. Kinh trị chứng di dái quá nhiều.

- *Ngà voi*, đốt tán nhỏ, liều dùng một đồng cân, uống với nước nóng, hoặc hòa với rượu uống, ngày uống 3 lần. Hoặc thay sừng hươu nướng cũng được.

- *Nhung hươu*, bôi mỡ mà nướng, tán nhỏ uống với rượu.

### 8. Kinh trị dàn ông dàn bà són dái:

- *Phèn chua*, để trên ngói nung chín khô. *Mẫu lệ* nung đỏ. Hai vị bằng nhau, tán nhỏ liều dùng 1 đồng cân.

- *Vò thạch lựu*, bỏ vỏ ngoài, *Tang bạch bì* (kiêng sắt). Hai thứ bằng nhau nửa nước nửa rượu, 10 phần sắc còn 6 phần uống lúc đói thời rất hay.

- *Cao da trâu*, vỏ hào, (nung đỡ suốt), *Lộc nhung*, *Tổ bo ngựa cây dâu*, (sao rượu). Các vị bằng nhau tán nhỏ, khuấy hồ nếp làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, nấu với nước muối và rượu mà uống vào lúc đói. Một phương khác không có Lộc nhung.

- *Cao da trâu* 3 lượng, 1 bát nước, 1 bát rượu, sắc uống khi còn ấm, vào lúc đói.

### 9. Dàn bà mừng quá hại tâm khí, vì tâm với tiểu trường chung một con đường truyền tống, nên sinh di dái ngày đêm vô độ.

*Ích tri nhân*, *Tỳ giải*, *Thạch xương bồ*, Ô được. Đều bằng nhau, mỗi thang nặng chừng nửa lạng, nước một ít, sắc còn 7 phần cho uống lúc nóng đói. (*Tỳ giải phân thanh ấm*). Một phương không có Ô được chỉ dùng 3 vị tán nhỏ quấy hồ làm viên, liều dùng 3 đồng cân, uống với nước muối.

### 10. Kinh trị vái dái không nín được:

*Rễ tam xuân* (thứ ha trắng) 1 nắm, rửa sạch, cắt miếng sắc nước, thường uống là công hiệu, hoặc tán nhỏ với rượu, lúc đói càng tốt.

#### 11. Kinh trị trẻ em đi的大 dâm vì băng quang lạnh:

Nhục quế tán nhỏ, *Gan gà trống*. Hai thứ băng nhau giã nát, làm viên băng hạt đậu xanh, mỗi lần dùng 5 đến 10, 15 viên tùy trẻ lớn nhỏ, uống với rượu nóng, ngày 3 lần là kiến hiệu.

### XVI - BÍ TIỂU TIỆN

Bí tiểu tiện là do thận và băng quang bị nhiệt. Băng quang là cái kho chứa tám dịch, nước đi từ ruột non ngấm vào băng quang thành ra tiểu tiện. Thận cùng băng quang bị nhiệt thì vào băng quang, khi nhiệt quá thịnh nên bể tác làm cho tiểu tiện không thông, bụng dưới đầy trướng, nặng quá thì thủy khí ngược lên làm cho tim bị bức bách đầy trướng, có khi chết, phép chữa nên xét tận gốc.

#### 1. Kinh trị bí tiểu tiện, 7, 8 ngày, khí xông lên thành thủng trướng, rất nguy cấp mà các thuốc không chữa được:

- *Tía tô* dùng nhiều cho vào nồi to, đổ nước vào nấu sôi, cho bệnh nhân ngồi lên trên mà xông, người thì thêm nước sôi vào, xông độ hời lâu, lại dùng muối sao nóng bọc vải chườm trên rốn và các chỗ sưng phù đái được ngay, phù sẽ xẹp.

- *Cành đào, Cành liễu, Mộc hương, Cỏ nho nồi, Xuyên tiêu*. Mỗi vị dùng 1 lượng, hành 1 nắm, cỏ tim bắc 1 nắm, đều cắt nhỏ làm thang đổ 4 bát nước, sắc còn nửa, đang lúc nóng xông vào chỗ đau trùm mền kín chắn cho hở hơi, một lúc lâu thì đái sẽ thông, công hiệu rất lớn.

- *Hạt tật lê* sao vàng tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đồng với rượu.

#### 2. Kinh trị chứng bí tiểu tiện trướng bụng, chậm thuốc sé chết:

- *Chì* 1 lượng tán nhỏ, *Gừng sống* 5 d/c thái nhỏ, *Bắc* 1 nắm, dùng nước mới múc sắc cho uống. Ngoài dùng 1 cân *Hành giã* thò xào nóng, bọc làm 2 gói, thay đổi mà chườm trên rốn, hơi nóng thấu vào lá đái thông ngay.

- *Muối* 1 nhúm. Bỏ vào rốn, dùng lá ngài khô vò nát để lên mà cứu, cứu mãi đến khi đái thông thì thôi, hoặc dùng củ hành thái mỏng để lên rốn rồi để ngài lên mà cứu, càng hay.

- *Trùn đất* 5, 6 con. Nghiền nát, đổ nước lạnh vào khuấy đều, đợi lắng trong lọc bỏ bã cho uống, lập tức đái thông.

- *Óc bươu* 1 con, *Muối* nửa đồng cár, cùng giã nát rít vào rốn dày 1 tấc 3 phân, đái sẽ thông ngay.

- *Xác rắn* 1 cái, đốt tàn tính tán rượu nhỏ hòa rượu cho uống, sẽ kiến hiệu ngay.

- *Mỡ heo* 1 miếng (chừng 1 lượng), nước 2 bát sôi 3 dạo, cho uống vào là đái được ngay.

- *Ngà voi* cạo lấy mạt một nắm, sắc cho uống là đái được.

- Dùng nước mài dao 1 chén cho uống cũng công hiệu.

#### 3. Kinh trị bí tiểu tiện đau thắt bụng dưới, khí trướng xông lên mà ngắt.

*Trần bì* 3 lượng, *Hành* 3 củ, *hạt quy* 1 lượng, nước 5 bát sắc còn 2 bát, chia uống 3 lần là đái thông.

#### 4. Kinh trị đái không thông

- *Danh dành* 14 quả, *Tỏi* 1, (tức dùng loại tỏi chỉ có 1 củ cái, không có nhiều tép) cho vào ty muối giã lăn cho thật nát đem rít vào rốn và bìu đái, một hời lâu là đái thông.

- *Mã đê* 1 thăng, *Nước* 3 thăng, sắc còn một nửa chia uống 3 lần.

- Phương khác dùng *Mã đề* vò lấy 1 bát nước, hòa với 1 muỗng mật cho uống.
- Phương khác thêm nước *Bí dao* hoặc giã *Lá dâu* lấy hòa nước với bí dao cho uống.
- *Hạt thầu dầu* 3 hạt, giã nát rải vào tờ giấy cuộn lại đút vào trong lỗ đái là thông ngay.

- *Rau mùi, rễ Võng vang*, đều dùng 1 nắm, nước 3 bát sắc còn 1 nửa, hòa một lượng bột *Hoạt thạch*, chia uống 3 lần là thông. Hoặc dùng 3 con *Dế dứi* nướng vàng muối với rượu. Hoặc dùng 2 đồng cân bột *Mộc thông* vào với rượu mà uống đái sẽ thông ngay.

**5. Kinh trị bí tiểu tiện dùng các thứ thuốc đều không khỏi, hoặc tức đái do thai chuyển bào chèn bụng đái.**

- Dùng ống lông ngỗng đút vào cuống bong bóng heo, cột chặt lại, thổi hơi cho bong bóng căng lên rồi đút đầu ống lông ngỗng vào lỗ đái, mạnh tay bóp cho hơi vào trong lỗ đái vọt ra rất hay.

- *Lá dây chà vôi*, giã nát dít vào lỗ đái một hồi lâu lấy ra, rồi lấy nước lã rửa chỗ dít, nước đái sẽ vọt ra ngay rất hay.

**6. Kinh trị tiểu tiện không thông sai lệch cuống bàng quang, nguy cấp:**

- Lấy gọng *Hành, Muối* tán bột nhét vào, đem đút vào cái lỗ đái, thổi vào 1 cái là thông ngay.

- *Bèo tía* phơi khô tán nhò liều dùng 1 đ/c, cho uống với nước 2 ngày lần, đái sẽ thông.

- *Bồ hoàng*, bọc vài buộc ngang eo lưng rồi cuí đầu xuống sát đất mấy lần thì đái sẽ thông. Đây là phương pháp đạo dẫn.

**7. Kinh trị chứng vì nín đái quá thành chứng sai lệch chỗ bàng quang, đái không thông:**

Cắt lấy móng tay móng chân của người bệnh, dốt ra tro cho uống với nước chín.

**8. Kinh trị đái không thông do bàng quang nhiệt:**

Vô *bí dao* sắc đặc cho uống là đái sẽ thông.

**9. Kinh trị đòn bà bị chứng chuyển bào đái không thông:**

Ô bọ ngựa lấy 2 cái, nướng khô tán bột, hòa với nước uống 2 lần.

**10. Kinh trị đòn bà bỗng nhiên bí đái:**

*Ngưu tất* 1 nắm (bỏ cuống). Sắc nước hòa vào 1 chén rượu mà uống là công hiệu.

**11. Truyền nam phụ lão ấu đái không thông:**

*Khế chua* 7 quả. Mỗi quả chỉ cắt lấy chỗ gần cuống một miếng, đổ vào một bát nước sắc còn nửa bát uống nóng. Lại dùng 1 quả giã nát, dít vào lỗ đái. Lại dùng 1 củ tỏi cũng giã nát dít vào lỗ rốn, là đái sẽ thông ngay.

## XVII - BÍ ĐẠI TIỆN

Bí đại tiện là do táo bón quá không ia được, vì đau no thất thường, nhoc mệt quá độ tổn hại đến vị khí lại còn ăn đồ cay nóng, ngon béo để tăng thêm hỏa độc. Hỏa độc làm hao tán chân âm, tân dịch kém sút không thấm nhuần được, nên sinh ra đại tiện táo bón.

Nội kinh chia là năm chứng: Phong, Khí, Hàn, Nhiệt, Thấp lại có người tuổi già khí hư, tân dịch không thể tư nhuận mà táo bón, lại có đòn bà sinh đẻ mất máu tân dịch khô kiệt mà táo bón, các chứng bệnh đều có nguyên nhân của nó, nên phân biệt mà chữa mới không làm cho người bệnh chết oan.

1. Kinh trị người yếu, do lo râu quá hại phế khí, mà con đường dùn dẩy của đại tràng có quan hệ biểu lý với phế, cho nên phế khí có bệnh là đại tiện sẽ bể tắc. Hoặc do dùng nhiều đồ cay nóng quá sinh ra đại tiện táo bón.

Trần bì (bò xơ trắng), Tía tô (lấy càنه lá non), Chỉ xác (bò ruột sao qua), Mộc thông (bò mắt). Dều bằng nhau, sắc cho uống nóng là thông ngay.

2. Kinh trị chứng đại tiện táo bón, đây là phương thuốc thuận khí lợi ruột, rất hay:

Hạt tía tô, Hạt gai dầu. Dều bằng nhau, già nhỏ cho vào nước lọc bã, nấu cháo với gạo mà ăn rất hay.

3. Kinh trị đại tiện bí kết, đến nỗi hôn mê, bất tỉnh nhân sự.

- Ốc bươu to 2, 3 con, dùng cả vỏ, Muối 1 chén con. Cùng già nát, đắp vào rốn dày 1 tấc 3 phân, dùng vải buộc chặt lại là khỏi.

4. Kinh trị chứng táo bón, phân táo tắc lấp trong ruột, sưng đau không thông:

- Dao hoa 1 lượng, luộc chín cho ăn lúc đói, độ nửa ngày thì sôi bụng đi ra hết chất độc, sẽ khỏi.

5. Kinh trị đại tiện bí do có thấp nhiệt trong trường vị:

Binh lang 1 hạt to, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đ/c hành 3 củ thái mỏng. Nước tiểu trẻ em 1 bát. Cùng sắc cho uống hoặc dùng Bình lang 3 đồng, nửa nước nửa mật nấu làm thang cho uống nóng, rất hay.

6. Truyền trị chứng bụng trương đầy, đại tiện bí kết:

Nghệ vàng sao khô tán nhỏ, Mù cây vú bò. Cùng già nhỏ làm viên bằng hạt đậu xanh, mỗi lần uống 3 viên, đại tiện nhuận ngay.

7. Truyền trị đại tiện không thông, mọi thuốc không đỡ:

- Cù rè quạt già sống 3 đồng. Hòa với 1 chén nước, lọc bò bã, cho uống là thông ngay.

- Ô mai 10 quả, gỡ bỏ hạt lấy cùm, tẩm ướt nóng viên lại bằng quả táo, đem đút vào lỗ đít lập tức thông ngay.

8. Truyền trị táo kết bụng trương lên, mặt vàng mà sưng, ợ chua, ăn không được:

- Gạo nếp 8 đồng, Can hương 1 đồng, Vỏ quýt 5 phân, Ba đậu 2 hạt.

Cùng sao vàng rồi sàng bò Ba đậu lấy 3 vị kia tán nhỏ, luyện hồ làm viên bằng hạt đậu xanh, liều dùng 5 - 7 viên, nấu nước Gừng, với Tía tô làm thang, uống sau bữa ăn. Nếu người hú yếu quá thì dùng 3 viên.

- Hành trắng cà rê 1 tép, gừng sống 1 củ, muối 1 nhúm, Đậu si 2 hạt. Cùng già nát làm thành bánh, nướng nóng đem đặt vào rốn, dùng băng băng chặt lại, hồi lâu khí nóng thấu vào, là thông, nếu chưa thông thì làm lại lăn nữa.

- Dao hoa phơi khô tán nhỏ. Mỗi lần dùng 1 đ/c hoặc uống sống cũng công hiệu. - Cuống dưa đá 7 cái tán nhỏ, rịt vào lỗ đít, sẽ thông đại tiện.

- Chỉ thực sao qua, Bồ kết bò hạt và vỏ đen. Dều bằng nhau, cùng tán nhỏ mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với nước cơm hoặc quyết với nước cơm làm viên mà uống với nước cơm là công hiệu.

- Mù cây vú bò, trộn với Bồ hòn bếp, làm viên bằng hạt nhân phơi khô, mỗi lần uống 1 viên, sắc 7 nhát gừng 1 đ/c muối và 1 bát nước làm thang, mà uống dần dần xuống, một lúc uống hết là đại tiện thông. Thuốc này gọi là "Bị cấp hoàn" người già chờ dùng.

- *Tổ ong* đốt tồn tinh tán nhỏ, mỗi lần uống 2 đ/c với nước nóng.
- *Hột bìm bìm* tán nhỏ, rây lấy lớp đầu tiên, nửa để sống nửa sao cho uống với nước gừng. Chưa thông lại uống nữa. Một phương khác già thêm Chỉ xác sao, Bồ kết bỏ hạt và viên vành. Các vị đều bằng nhau tán nhỏ luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, liều dùng 70 - 80 viên, uống với nước nóng rất hay.

- Cùng phương trên, *Hạt cau*, *Thanh bì*, lượng bằng nhau.

## 9. Kinh trị đại tiện bí kết:

- *Cao da trâu* 3 tấc, *Hành trắng* 1 nắm. Sắc với 4 bát nước còn 1 bát rưỡi, mà uống.
- Phương trên, hòa vào 1 chén mật mà uống thì ia được.

## 10. Kinh trị bí đại tiện và chữa người già bị phong hư mà táo bón:

*Bồ kết* lâu ngày, đốt tồn tinh, đổ ra đất, úp bát lại 1 đêm, tán nhỏ, hòa với rượu uống mỗi lần 1 muỗng, vào lúc đói.

## 11. Kinh trị đại tiện bí vì phong:

*Tật lè* sao 2 lạng, *Hạt Bồ kết*. Bò vỏ tắm mỡ hoặc váng mỡ mà nướng, 5 đồng cân, tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước trà hoặc lán nước muối. Phương khác chỉ dùng *Bồ kết* không dùng *Tật lè*.

## 12. Kinh phương: Trị đại tiện bí vì phong vì khí:

*Hạt cải củ* 1 vốc, ngâm nước nghiền nhỏ, hòa với bột bồ kết 2 đồng, mà uống.

## 13. Phép thông khoa bằng dầu:

*Hành trắng*, giã nát lấy nước bôi khắp người ngoài cái ống tre đút vào lỗ đít, lại lấy dầu mè bằng nửa phần nước hành, hai thứ trộn đều đổ vào trong bong bóng heo, khiến người bệnh nằm ngửa, co chân lên đưa nước thuốc trong bong bóng heo dốc vào trong ống tre cho chảy lỗ đít, là ia được ngay.

## 14. Thông khoan bằng mật ong:

Dùng mật ong cô đặc như keo, thửa lúc đang nóng vắt thành thoi dài bằng ngón tay, chấm bột tạo giác vào đầu nhọn, đút vào lỗ đít, chốc lát thì ia ra được phân táo.

- *Nôn lá dong* dùng hành giã nát bôi vào cuống lá ấy mà đút vào lỗ đít, là ia được ngay.

## 15. Thông khoan bằng mật heo:

Dùng 1 cái *Mật heo*, đổ bớt một phần nước mật, gia giảm ngon vào trộn đều, dùng ống đút vào lỗ đít rồi tiếp cái mật vào ống tre cho nước chảy vào một chốc là ia được ngay.

## 16. Thông khoan bằng gừng:

Một củ *gừng*, cạo bỏ vỏ, gọt thành hình ngón tay, bôi nước muối vào, đút vào lỗ đít, là ia được ngay.

## XVIII - BÍ ĐẠI TIỂU TIỆN

Bí đại tiểu tiện là sự bài tiết không thuận lợi, nêu theo phương pháp sau đây mà chữa.

### 1. Kinh trị bí đại tiểu tiện 5, 6 ngày:

Tìm bắt con *Bọ hung* to trong đống cút trâu, phơi rám cho khô rồi cắt để dành. Lúc thì lấy con để trên miếng ngói đốt lửa sấy khô, tán nhỏ hòa vào trong nước mồi mucus

mà dùng, nếu chỉ bí đái thì dùng nửa phần dưới, nếu chỉ bí đại tiện thì chỉ dùng nửa phần trên, nếu bí cả hai đại tiện thì dùng nguyên cà con, rất công hiệu.

- *Mật ong*, 1 bát cho vào 2 đồng cân Phác tiêu, đổ vào một bát nước sôi hòa đều mà uống, rất công hiệu.

**2. Chứng quan cách không thông (nuốt không xuôi, ợ không thông) bụng đầy trướng uống thuốc không khỏi.**

- *Cù tài* nướng chín, bỏ vỏ ngoài, bọc bông lại, đút vào lỗ đít, là thông ngay.

**3. Kinh trị đại tiểu tiện bí đái mươi ngày phình bụng trướng lên gần chết, mọi thuốc không công hiệu.**

- *Hột Võng vang*, dùng 5 đồng cân sắc uống, chưa thông lại cho uống lần nữa.

**4. Kinh trị bí đái đại tiểu tiện, bụng dưới đau quặn, không kể bệnh mới hay đã lâu đều công hiệu:**

- *Kinh giới, Đại hoàng*. Hai vị đều bằng nhau, tán nhỏ, liều dùng 3 đồng cân, bí đái thì giảm nửa đại hoàng, bí ỉa thì giảm nửa kinh giới, uống với nước nóng.

**5. Kinh trị đại tiểu tiện không thông, uống các thuốc mà không công hiệu:**

- *Cù rẽ quạt*. Giã sống vắt lấy nước cốt 1 bát cho uống là thông ngay.

- *Chua me đất, Mã đề*, 1 nắm, giã vắt lấy một bát nước, cho vào 1 đồng cân đường cát mà uống, đại tiểu tiện thông là khỏi.

- *Hành trắng*, giã nát hòa với giấm thanh dít vào lỗ rốn, dùng ngài cứu đốt 7 mồi là thông ngay.

- *Hạt cau già*, tán nhỏ, mỗi lần dùng hai đồng cân, nửa mật nửa nước, sắc lên cho uống. Hoặc nước tiểu trẻ em sắc với hành trắng mà uống.

- *Bồ kết*, đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, hòa với nước cháo mà uống. Hoặc dùng nhiều bồ kết bỏ vào nồi đốt cháy xông vào lỗ đít.

- *Ba đậu, Hoàng liên* đều 5 đồng cân, tán nhỏ, nhào với nước làm bánh trước lấy hành và muối giã nhỏ vắt lấy nước, nhò vào lỗ rốn đặt bánh thuốc lên trên, để lá ngài (lâu năm) lên mà cứu 27 mồi là thông ngay.

- *Tổ ong*, đốt cháy tán nhỏ, mỗi lần dùng 2, 3 đồng cân, uống với rượu, ngày hai lần.

- *Cứt thò năm đẻ vào rốn, giò nước lạnh vào hối lâu khi thấu vào sẽ thông ngay*. Hoặc dùng *cứt chuột đục* tán nhỏ dập vào rốn, giò nước lạnh cho thấu vào.

- *Hành*, giã nát, 1 bát. Nước 2 bát, sắc còn 1 bát lọc bỏ bã cho uống ấm thì thông ngay.

- *Lá dào* 1 nắm to, rửa sạch giã nát cho vào nước mà vắt lấy nước cốt để uống, rất hay.

## XIX - TRĨ RÒ

(Trĩ lâu)

Trĩ rò hay mạch lươn là chứng trong và ngoài hậu môn đều mọc mụn, nếu mọc mục mà không vỡ mủ gọi là "trĩ", lở loét chảy máu mủ, chảy nước vàng gọi là "trĩ lâu", rò, hay "mạch lươn". Cho nên trĩ là thuộc thực, chứng nhẹ, mạch lươn là thuộc hư, chứng nặng. Sách Nội kinh có chia làm 5 chứng tuy tình trạng cùng tên gọi khác nhau nhưng căn bản đều do ham ăn đồ hậu vị cay nóng, hoặc do rượu trà dâm dục, lo nghĩ uất nhiệt tích độc mà sinh ra. Búi trĩ mọc kín trong hậu môn hoặc lồi ra ngoài, độc nặng thì búi to, độc nhẹ thì búi bé, to thì giống như cái mồng gà, hoa sen, quả đào, bé thì giống như cái vú bò, quả tim gà, hay nhân

hạt đào, hoặc chảy máu mủ, khi đi khi ngồi thì rất đau đớn khổ sở, lâu ngày không khỏi sẽ sinh trùng.

Về phép chữa không ngoài phép *thanh nhiệt, lương huyết, sát trùng*, là chủ yếu.

## 1. Kinh trị 5 chứng trĩ.

- . Trĩ ngoại thì đi ngoài máu ra trước phân.
- . Trĩ nội thì đi ngoài trong phân có máu và lòi trôn trè.
- . Thủ trĩ thì chung quanh hậu môn mọc mụn như đuôi chuột.
- . Nuy sang là đau hậu môn lỗ thủng lở loét.
- . Trùng trĩ thì lỗ đít có trùng.. đều dùng chữa được cả.

*Hoa hòe, Kinh giới, Chi xác, Lá ngải cứu*, đều 1 nắm, cho vào 3 đồng cân bột phèn chua, dùng lá chuối bít kín miệng nồi, nấu sôi 5 - 7 đạo, nhắc xuống chọc 1 lỗ cho hơi bốc lên, để xông lỗ đít, đến lúc nước âm ấm dùng nước ấy rửa đít, làm vậy vài ngày thì bệnh khỏi hẳn.

## 2. Kinh trị bệnh trĩ mới phát:

*Rau sam*, luộc chín cho ăn nhiều, lại lấy nước luộc ấy mà xông rửa trĩ, trên dưới 1 tháng thì thu kín miệng mà khỏi bệnh.

## 3. Kinh trị bệnh trĩ mạch lươn, không cứ lâu ngày hay mới phát, 30 năm cũng kiến hiệu:

*Tua sen* 1 lượng rươi, *hạt bìm bìm đen*, tán nhỏ, rây lấy lớp dầu 1 lượng rươi, *Dương quy* 5 đồng. Đều tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói, năm ngày là kiến hiệu, kiêng ăn đồ cay nóng.

## 4. Kinh trị bệnh trĩ mạch lươn mới phát, rất công hiệu:

- *Kén tằm* 2, 3 cái. Cắt móng tay người đàn ông dòn đầy trong kén, ngoài dùng tóc trẻ con buộc chặt đốt tồn tính tán nhỏ, hòa với mật bôi vào chỗ lở.

- Ngày 8 tháng chạp (âm lịch) lấy *mật trâu đen*... nhét *hạt hòe* vào cho đầy phoi râm 100 ngày, mở ra mà dùng, mỗi lần dùng 10 hạt, uống với rượu vào lúc đói, rất hay.

## 5. Kinh trị bệnh "thứ trĩ" (có mụn chảy mủ như vú chuột) đau nhức nằm ngồi không được, mọi thứ thuốc đều không công hiệu.

Ốc bươu 8, 9 con, mỗi con đều cao vảy ở miệng ra bò vào một ít phèn chua rồi đậy lại, chôn xuống đất 1 đêm, khi chôn nhớ để ngừa miệng trở lên, sáng hôm sau sấy lên, dùng lồng già, nhúng nước trên vảy ốc mà phết vào chỗ lở 5, 7 lần là hết đau, mà lành.

## 6. Kinh trị bệnh trường trĩ, khí trĩ (có mụn ở trực tràng), máu mủ đầm đè:

- *Xuyên son giáp* 1 lượng, đốt tồn tính, *Nhục đậu khấu* 3 quả. Đều tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với nước cơm vào lúc đói, người hư nhược thì thêm *Da nhím chồn* đốt ra tro tán nhỏ, bệnh lành thời thôi.

Vảy con trút (*Xuyên sơn giáp*), lấy 3 hàng vảy ở chỗ cuống đôi, đốt tán nhỏ, cho vào tý *xạ hương*, hòa với nước trà mà uống, cặn thì bôi vào chỗ lở.

**7. Kinh trị bệnh trường tri (tri nội) ra máu lâu năm không khỏi:** - *Cỏ tháp bút*, 2 lang, *Chi xác* 2 lang, *Can khuông*, 1 lang, *Dai hoàng*, 2 đồng ruồi. Đều sao đèn tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với nước sôi.

**8. Kinh trị chứng tri mạch lươn ra máu:**

- *Ích mẫu tươi*, già vắt lấy nước cốt cho uống.
- *Lá ké dẫu ngựa*, hái ngày mồng 5 tháng 5 âm lịch, tán nhỏ liều dùng 1 đồng cân, uống với nước, rất hay.
- *Rơm lúa nếp*, đốt ra tro, ngâm nước nóng rồi đem ngâm chỗ đau 3 - 5 lần, là kiến hiệu.
- *Đậu đò* 3 thăng, *Giấm* 5 thăng. Nấu chín, phơi khô, lại tắm lại phơi, tắm hết giấm thì thôi, tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu, ngày 3 lần.
- *Cù kim cang*, *Cù ráng* (*quán chung*). Đều bằng nhau, đốt qua cao bô vỏ ngoài tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu lúc đói, khỏi bệnh và đại bổ ích.
- *Hành trắng* 3 lạng, nấu lấy nước để xông, rửa công hiệu; hoặc chua me đất 2 nắm, nước 2 thăng sắc lấy phần nửa, ngày uống 3 lần.

**9. Kinh trị 5 loại tri ra máu:**

*Mộc nhĩ cây dâu*, nấu canh ăn no vào lúc đói, 3 ngày cho ăn 1 lần, đợi chỗ lở bỗng nhiên đau như chim mổ, lấy đậu đò 1 thăng, già lắn nhau gói làm hai túi đem nấu, thừa lúc nóng ấy thay đổi mà ngồi lên trên thì khỏi. Hoặc dùng mộc nhĩ cây hòe tán nhỏ, mỗi lần dùng 3 đồng cân, uống với rượu, lúc đói, ngày 3 lần.

**10. Kinh trị bệnh tri ra máu:**

*Lá hòe* 1 cân. *Đồ chin*, *phơi khô*, nấu thay nước chè uống lâu ngày sẽ khỏi bệnh và còn sáng mắt.

**11. Kinh trị 5 loại tri, bất cứ tri nội, ngoại, đều chữa khỏi:**

- *Mai ba ba* (*Cua đình*) chữa chứng mẫu tri: lỗ đít sưng mụn lòi ra, có mủ như vú chuột.
- *Da nhím* chữa chứng tần tri: Lỗ đít sưng mụn lòi ra có mủ.
- *Tổ ong tàng* chữa chứng mạch tri: lỗ đít có nhiều mụn, ngứa đau.
- *Xác rắn* chữa chứng huyết tri: dì ngoài bắn ra máu tươi.
- *Móng chân giò heo* deo bên trái chữa chứng trắng tri: lỗ đít nổi mụn, lòi tròn trê ra máu.

Các vị đều bằng nhau, đốt ra tro tán nhỏ, trộn đều nhưng tùy loại tri mà dùng gấp bội lên 1 phần vị chủ được ấy, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước giếng mức lúc sáng sớm. Có phương *Xạ hương* (chút ít).

**12. Kinh trị chứng "thứ bao thạch", thịt dùn ra như hạch chuột đau buốt mà chưa thành mủ.**

- *Lá trắc bá*, già đắp vào, lại dùng muối rang nóng bọc vào giẻ mà chườm, hơi thấu vào thì tiêu.

- *La trác bà*, nấu với nước phèn chua, phơi khô. Cước bẹ móc đốt ra tro, đều dùng lạng. *Hoa hòe* sao cháy 2 lạng, cùng tán nhỏ, liều dùng 3 đồng cân, uống với rượu lúc đói.

## 13. Truyền trị bệnh "Thứ nhũ trĩ", thịt dùn như vú chuột bất luận đã lâu hay mới phát dùn nhiều thuốc không công hiệu.

- *Nghé rầm*, lấy nhiều cho vào nồi đất đổ nước vào, lá chuối bịt kín miệng nấu sôi rồi trổ một lỗ để xông vào mụn trĩ, lúc hết hơi, nước còn ấm thì rửa lành.

- *Tráp* 1 quả to, bỏ ruột, *Ba đậu* 3 đồng cân, bỏ vỏ nghiên nát. Nhét ba đậu vào trong ruột quả tráp, lấy dây buộc chặt lại, bỏ vào nồi đất, đổ giấm vào nấu cho cạn khô, rồi lấy quả chắp phơi khô tán nhỏ mỗi lần dùng chút ít, rắc lên giấy mà dán vào mỗi ngày thay một lần, lúc thay nấu nước hoa hòe mà rửa rồi lại dán giấy thuốc khác, dán hết cho cục thịt thừa ở trong là thôi. Nếu chỗ trĩ cứ cháy nước lâu ngày thì dùng nước miếng hòa với thuốc tán mà đặt vào đầu miệng lở, sẽ phá vỡ, tiêu hết.

## 14. Truyền trị bệnh trĩ đã hàng chục năm không khỏi :

Mặt *gấu*, bôi vào là rất hay, trăm thứ thuốc đều không bằng:

## 15. Kinh trị chứng trĩ mạch lươn chảy nước:

*Bọ hung* dùng 1 con, giết chết, phơi râm hoặc sấy khô, cho vào ít băng phiến tán nhỏ, nấu nước phèn chua rửa sạch chỗ lở trước rồi dùng thuốc bột quấn vào giấy đem đút vào lỗ mạch lươn, dần dần thịt mới sẽ sinh ra và tự đẩy thuốc ra ngoài. Hoặc không dùng băng phiến cũng được.

## 16. Trị bệnh trĩ đau nhức không chịu nổi:

Rết to đầu dò chân dùng 3, 4 con nấu chung với 1 bát nhão *Dầu mè*, sôi hai ba dạo, *Ngũ bội tử* tán nhỏ dùng 2, 3 đồng cân. Hai vị ngâm chung trong lọ, cất kín, đến lúc dùng lấy dầu bôi vào thì hết đau lập tức.

Hoặc dùng con rết đốt tồn tính tán nhỏ mà bôi cũng hay, hoặc chỉ dùng dầu ngâm rết mà bôi cũng được.

- *Biển súc*, già vắt lấy nước cốt 1 thăng mà cho uống luôn, chưa khỏi lại uống tiếp; hoặc trộn với bột làm bánh mà ăn, ngày ăn 3 lần là见效.

- *Rau giáp cá* 1 nǎm, nấu nước cho xông, ngâm rửa, bã dít vào chỗ đau. Hay quả chắp nướng chín đang nóng đem chườm vào, làm hết 7 quả là lành. Hoặc dùng

- *Chi xác* tán nhỏ, bỏ vào nồi đổ nước, nấu sôi 100 dạo mang ra mà xông, đợi nước ấm, ngày ba lần, đến lành thì thôi.

- *Lá hẹ già* nát, vắt thành bánh thường ngồi lên rất hay. - *Lá hẹ* 1 nǎm, dùng nồi đất đổ nước vào nấu sôi lên, bỏ nấm hẹ vào nấu lá chuối bịt kín nồi, chọc thủng một lỗ, ngồi lên trên và xông lúc nước ấm thì rửa 2 - 3 lần.

- *Bồ kết* nấu xông, sau lấy mật con ngỗng hòa với bột *Bạch chi* dít vào là lành ngay.

- *Giấy trứng tằm* (đã nở con rời). Lấy một số khá nhiều, đốt ra tro tán nhỏ, uống với rượu vào lúc đói, người khỏe mạnh mỗi lần uống 2, 3 đồng cân, người yếu thì mỗi lần uống

một đồng. Ngoài dùng nhện hùm 1 con, hoa kim ngân 3 đồng, đất sét bọc ngoài nướng đỏ suốt lấy ra để nguội, đập vỡ lấy 2 vị nghiền nhô, lấy gọng thái lát chấm thuốc bột chấm vào lỗ lở, đến lành thì thôi. Nếu chỗ lở đau lắm thì dùng quả cà già nát hòa vào chút ít bàng phiến, bôi vào chỗ đau, không có quả thì dùng rễ cà, cũng công hiệu.

- *Nghệ*, tán nhô, hòa với nước mà đắp vào hoặc mài nghệ mà bôi vào, là tiêu.
- *Hạt gián sàng* (Xà sàng tử) nấu nước xông mà rửa cũng công hiệu. - *Hạt mè* nấu nước rửa cũng tiêu. Kinh giới nấu nước ngày thường rửa cũng được.
- *Mật trăn* mài tan với dầu mè mà bôi vào là công hiệu ngay, bí dao nấu nước ngày thường rửa cũng tốt, hoặc dùng xương con lươn tán nỏ đốt ra khói mà xông, cũng lành.
- *Bầu dắng* 3, 5 quả dùi lỗ lớn bằng đầu ngón tay, bỏ vào nồi nấu cẩn, mỗi lần dùng 1 quả, lấy cái ống tre một đầu cầm vào lỗ quả bầu, đầu kia hướng vào lỗ sau mà xông, người thì đổi quả khác, đến lành thì thôi.

## 17. Kinh trị chứng phong trĩ sưng đau, lúc phát lúc không:

*Bạch cương tám* 2 lạng, tán nhô, bỏ dầu, chân rửa sạch, sao vàng tán nhô, dùng *Ô mai* nấu chín bỏ hạt, già nát làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 5 viên, sắc 5 lát gừng với nước và mật mà uống vào lúc đói, khỏi bệnh thì thôi.

## 18. Truyền trị năm loại trĩ đau nhức:

- *Hạt mùi* sao thơm tán nhô, mỗi lần dùng 2 đ.c uống với rượu vào lúc đói, vài lần là kiến hiệu.
- *Hạt ngò ri*, 1 vốc, *Chi xác* 3 lạng, bỏ ruột và sao, *Bồ kết* 1 quả bỏ vào và nướng. Cùng tán nhô luyện mật làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 30, 40 viên, uống với nước cơm lúc đói, khỏi bệnh thì thôi.

## 19. Kinh trị trùng ăn loét ở ruột cùng (thấy ruột lòi ra là chết):

- *Móng chân ngựa*, đốt tán nhô hòa với mỡ heo, gói lụa nhét vào lỗ lở mỗi ngày 3 lần là lành.

- *Móng deo chân giò heo*, đốt ra tro tán nhô bôi vào rất hay.

## 20. Chứa lòi trôn trê, chảy nước, ngứa tức là có trùng:

- *Ngải cút*, khô 1 nắm, *Gừng* tươi 2 lát. Sắc nước uống. Ngoài lại dùng gừng, lá ngải, rễ xoan nấu ra nước đậm, đang nóng thì xông, nước ấm thi rửa 5, 6 lần là khỏi.
- *Lá dào* 1 bó già nát, cho vào nồi đổ nước đầy bịt kín lá chuối cột kỹ nấu sôi 2, 3 dạo trổ một lỗ trên miệng mà xông chỗ đau, có trùng thì trùng bò ra.
- *Cỏ nụ áo*, *Hạt cau rừng*, *Rễ* hoặc *lá thạch lựu*. Nước chảy về phía đông 1 bát. Sắc uống, đợi trùng chết, chỗ lở kín miệng thì thôi uống.

- *Hạt bìm bìm*, sao nghiền lấy lớp bột lần dầu 1 lạng. Dùng thịt heo 4 lạng, nướng chín chấm thuốc bột mà ăn cho hết, lấy nước gạo trắng 3 bát uống dần thấy trùng sặc trắng ra là khỏi, kiêng uống rượu, đậm đặc, ăn đồ nhờn béo.

**21. Kinh trị bệnh trĩ có trùng, ngừa ra hoặc ra máu có mù:**

Vỏ cây hòe, bỏ vỏ mỏng ngoài, lấy thát nhiều thớ trắng trong, sắc đặc, trước xông sau rửa, sau một thời gian lâu muốn đi đại tiện, thời thường có trùng ra, làm như vậy vài ba lần là khỏi, lại lấy vỏ trắng cây hòe, giã mềm như bông đắp vào lỗ đít cũng công hiệu.

**22. Kinh trị bệnh trĩ có trùng, mót rặn đi ngoài ra không được:**

Hạt cau rừng tán nhỏ, liều dùng 2 đồng cân, uống với nước sôi lúc đói, kiến hiệu dần dần, khỏi thì thôi.

**23. Kinh trị 5 chứng trĩ các chứng mạch lươn.**

- *Kim ngân hoa*, hoặc cành lá, rễ, không kể nhiều ít, cho vào nồi tắm rượu và sấy than một đêm, lấy ra phơi khô tán nhỏ, lại dùng kim ngân sắc nước hòa với rượu mà khuấy hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 đến 100 viên, uống với rượu nhat, rất có hiệu quả.

- *Kim ngân hoa*, tán nhỏ dùng hồ làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 50 viên, sắc nước chì xác mà uống lúc đói, đại tiện ra máu thì uống nước hạt *Mân tưới*, *Lá Trác bá*, *Chỉ xác*, đều 1 lượng tán nhỏ, uống mỗi lần 2 đồng cân với nước cơm vào lúc đói.

**24. Kinh trị 5 loại trĩ:**

*Hạt cải* tán nhỏ, tắm với nước và mật địt vào chỗ đau, khô lại thay miếng khác là công hiệu.

**25. Kinh trị bệnh rò có nhiều chỗ thông nhau:**

- *Bán hạ*, tán nhỏ, hòa với nước đắp vào ngày 2 lần là công hiệu.

**26. Kinh trị chứng mạch lươn, thủng lỗ chảy nước và chứng lồi tròn trê (lòi dom):**

- *Xương ống chân hổ* 2 đốt, bôi mật nướng vàng đỏ, tán nhỏ, nấu bánh làm viên bằng hạt ngô đồng, mỗi lần dùng 20 viên, uống với rượu vào lúc sáng sớm rất hay.

- *Tổ ong tàng* hình như quả mướp 1 cái, nếu không có cái nhỏ thì dùng cái to, nướng vàng tán nhỏ, sắc vào nếu chỗ lở mà khô thì dùng mỡ heo mùa đông trộn thuốc, thường bôi vào.

- *Úc mai rùa*, *Mai ба ба*, *phèn chua*, đều đốt tồn tính, đều bàng nhau tán nhỏ, rắc vào chỗ đau là lành.

**27. Kinh trị chứng tửu trĩ lồi tròn trê (vì uống rượu mà sinh trĩ):**

- *Xơ mướp* đốt tồn tính, tán nhỏ, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói rất hay.

**28. Kinh trị 5 loại trĩ lồi tròn trê trăm phương không kiến hiệu:**

*Chuột xạ* (*Chuột chù*) 1 con, rết 1 con. Bỏ nguyên cả con vào trong nồi, đậy vung lại, ngoài nồi lấy đất bùn nhồi với trấu cho dẻo mà trát một lớp dày độ 1 tấc, bỏ vào lửa hầm một đêm, lấy ra đợi nguội rồi nồi lấy ra thuốc tán nhỏ, rắc vào chỉ 4 lần là lành.

## XX - LÒI - DOM (TRÔN TRÊ)

Lòi dom là dầu ruột cùng lòi ra ngoài. Lỗ đít với ruột già có quan hệ gốc ngọn có tương quan biểu lý với phế, phế nhiệt thời ruột bế tắc không thông, phế hư thì ruột lòi ra không thu vào. Thế nên nguyên nhân sinh ra bệnh lòi tròn trê hoặc vì có chứng tràng phong hạ huyết, hoặc bị trĩ, mạch lươn uống nhiều thuốc hàn lương quá mà lòi ra ngoài, hoặc do di ly lâu ngày rặn nhiều quá mà lòi ra, hoặc sản phụ lúc đẻ phải rặn nhiều quá cũng có trẻ con do hò hép giận dữ và di ly lâu ngày hú yểu bên ngoài mà lòi ra.

Phép chữa phải xét rõ từng bệnh chứng mà xử lý.

### 1. Kinh trị lòi tròn trê di ly lâu ngày:

- Quả tráp 2 quả, mài vào đá cho bằng, nhúng vào mật ong nướng vàng, thửa lúc đang nóng chườm vào, nguội lại thay cái khác, làm đến thật vào thì thôi.

### 2. Kinh trị bệnh lòi tròn trê lâu ngày không thụt vào:

- Lá sen (lấy loại lá mọc là là trên mặt nước), sấy khô tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với rượu, lại dùng lá sen khác, rắc thuốc tán ấy lên trên mà ngồi, rất hay.

- Bồ kết 5, 6 quả, đập nát cho nước vào, giã nhò vắt lấy nước cốt mà chấm, sẽ thụt vào.

- Hoa hòe nấu nước nóng mà xông, khi nước ấm thì uống và rửa, vài ngày lại thụt vào.

- Bèo tía phơi khô tán nhỏ dwit vào.

- Lá hẹ cát nhỏ trộn với giấm xoa nóng, dùng lụa gói làm 2 gói thay nhau mà chườm sẽ khỏi.

- Cua dinh (Ba ba) 1 con luộc chín mà ăn thịt, còn nước luộc ấy đem rửa chỗ đau, xương đầu nó đốt tồn tính, tán nhỏ rắc lên, là thụt vào.

- Nhền nhện 7 con đốt tồn tính tán nhỏ trộn với dầu mè bôi vào, rất hay.

- Cò hy thiêm giã nát trộn với giấm, nặn thành bánh hơ lửa nóng mà đắp vào nguội thi thay.

- Củ gai đập giập nát, nấu sôi, lúc đang nóng thì xông, nước ấm thì rửa là công hiệu. Hoặc Cỏ tháp bút đốt tồn tính tán nhỏ, xúc vào rồi lấy tay đẩy lên, là nó thụt vào.

- Đất vách dằng đóng đã lâu năm, tán nhỏ rắc vào, ngoài lấy bồ kết nướng nóng ép lên, quả này nguội thay quả nóng khác, rất công hiệu.

- Hương phu mè, Hoa kinh giới tán nhỏ đều bằng nhau mỗi lần uống 1 đồng cân; lại dùng mỗi vị 1 đồng cân, đổ 1 bát nước nấu sôi 10 đạo, đổ ngâm và rửa.

- Quả hòe, Hạt hòe. Các vị bằng nhau tán nhỏ, trộn với tiết dê tươi vắt lại một cục phơi khô, đến lúc dùng lại tán nhỏ ra, mỗi lần dùng 2 đồng cân, uống với rượu vào lúc đói.

- Hạt giàn sàng, Cam thảo. Dều 1 lượng tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân uống với nước sôi ngày 3 lần và dùng thuốc tán rắc vào.

- Xương hổ đốt tán nhỏ, mỗi lần dùng 1 đồng cân, uống với nước ngày 3 lần rất hay..

- *Bồ hòn*, *Cút chuột* cho vào nồi mà đốt ra khói, bô trí cách ngồi lên mà xông, rất hay.
- *Bồ hoàng* tán nhỏ, trộn với mỡ heo dát vào, ngày thay vài ba lần.

### **3. Chữa sưng đau muộn thành bệnh trĩ.**

Dùng dao mổ heo mài lấy 1 bát nước cho uống rất hay.

- *Rau sam*, *Chua me đất*. Đều dùng mỗi thứ 1 nắm, nấu sôi để xông và rửa ngày 3 lần.
- *Thó ty tử* sao đen tán nhỏ, trộn vào lòng trắng trứng gà mà đắp. Hoặc dùng củ gai, già sống, ngồi lên trên cũng hay.